

Số:01/KH-THPTGOT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 8 năm 2019

KẾ HOẠCH NĂM HỌC 2019-2020

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG

1.1. Học sinh

Khối	Số lớp	Học sinh			Sĩ số TB HS/lớp	Số HS lưu ban	Gia đình chính sách	Gia đình khó khăn
		T.số	Nữ	Dân tộc				
10	10	445	237	3	44.50	3	10	4
11	13	592	287	5	45.53	1	10	1
12	10	480	243	7	48.00	0	12	5
Cộng	33	1517	767	15	45,96	4	32	10

1.2. Giáo viên

TT	Tổ bộ môn	Giáo viên		Đăng viên	Số giáo viên					
					Biên chế	Hợp đồng	Trình độ chuyên môn			
		T.số	Nữ				>ĐH	ĐH	CD	Khác
1	Toán	10	6	4	10	0	3	7	0	0
2	Ngữ văn	10	9	3	11	0	5	6	0	0
3	Ngoại ngữ	10	9	4	10	0	3	7	0	0
4	Vật lí	7	4	2	7	0	2	5	0	0
5	Hóa học	6	5	0	6	0	1	5	0	0
6	Sinh học	5	3	1	5	0	2	3	0	0
7	Lịch sử	5	4	2	5	0	0	5	0	0
8	Địa lí	4	4	1	4	0	0	4	0	0
9	GDCD	3	3	0	3	0	0	3	0	0
10	Thể dục	4	1	0	4	0	1	3	0	0
11	Công nghệ	2	1	0	2	0	0	2	0	0
12	Tin học	4	1	0	4	0	1	3	0	0
13	GDQP	2	0	0	2	0	0	2	0	0
	Tổng cộng	72	50	17	73	0	18	55	0	0

1.3. Cán bộ, nhân viên

TT	Bộ phận	Số lượng		Đăng viên	Số giáo viên					
					Biên chế	Hợp đồng	Trình độ			
		T.số	Nữ				>ĐH	ĐH	CD	Khác
1	BGH	3	2	3	3	0	2	1	0	0

2	TLTN (TPT)	1	0	0	1	0	0	1	0	0
3	Kế toán	1	1	0	1	0	0	1	0	0
4	Thủ quỹ	1	1	1	1	0	0	1	0	0
5	Thư viện	1	1	0	0	0	0	0	1	0
6	TB-THTN	0	0	0	0	0	0	0	0	0
7	VP (HV-GV)	1	1	0	1	0	0	0	1	0
8	Y tế	1	1	0	1	0	0	0	0	1
9	Bảo vệ	3	0	0	2	1	0	0	0	3
10	Giám thị	2	2	0	0	2	0	1	1	0
11	Phục vụ	5	4	0	1	4	0	0	0	5
Tổng cộng		19	13	4	12	7	3	4	4	9

II. CƠ SỞ VẬT CHẤT

Diện tích trường	: 7200 m ²
Số phòng học	: 33
Số phòng thí nghiệm	: 3 (Trong đó có 1 phòng là phòng NCKH, STEM)
Số phòng nghe nhìn	: 3
Số phòng vi tính	: 3
Số phòng chức năng	: 5
Diện tích nhà ăn	: 125 m ²
Diện tích khu bán trú	: 500 m ²
Phòng y tế	: 1
Nha học đường	: 0
Phòng tư vấn tâm lý	: 1
Nhà thi đấu đa năng	: 1

Trang thiết bị dạy học: Máy chiếu: 03; Bảng tương tác: 02; thư viện điện tử: có.

III. CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

3.1. Thuận lợi – Cơ hội

- Trường luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát, hướng dẫn cụ thể của các cấp lãnh đạo.

- Kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị cùng với sự trưởng thành của đội ngũ CB – GV – NV trong năm học 2018 – 2019 đã tiếp tục khẳng định uy tín, chất lượng của nhà trường; toàn thể CB – GV – NV đoàn kết, thống nhất và quyết tâm xây dựng nhà trường trở thành ngôi trường có chất lượng cao với xu thế hội nhập.

- Ban đại diện cha mẹ học sinh có tinh thần trách nhiệm cao, luôn tích cực phối hợp, hỗ trợ nhà trường chăm lo cho học sinh.

- Chất lượng học sinh đầu vào tiếp tục được cải thiện tạo điều kiện thuận lợi cho nhà trường, giáo viên trong việc tổ chức các hoạt động học tập và rèn luyện cho học sinh.

3.2. Khó khăn – Thách thức

- Mô hình hoạt động của trường tiếp tục phải thay đổi, điều chỉnh trước những quy định, yêu cầu mới của lãnh đạo thành phố và lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Đội ngũ tổ trưởng và tổ phó chuyên môn có thay đổi trong năm học 2019 – 2020 ; kinh nghiệm, chất lượng và hiệu quả công tác của đội ngũ cán bộ cốt cán chưa đồng đều.

- Đặc điểm tình hình hiện nay đòi hỏi mỗi cá nhân, bộ phận trong nhà trường phải thực sự cố gắng, nỗ lực cao mới có thể đạt được những mục tiêu, hoàn thành những nhiệm vụ đề ra trong giai đoạn phát triển mới của nhà trường.

- Khuôn viên trường còn nhỏ, hẹp, không có sân cho học sinh học thể dục và khó khăn trong việc tổ chức các hoạt động tập thể với quy mô lớn.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2019-2020:

Căn cứ Quyết định 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05 tháng 5 năm 2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ công văn số 5842/BGDĐT-VP ngày 01 tháng 9 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học GDPT;

Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08 tháng 10 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá, tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn của trường trung học qua mạng;

Công văn số 7291/BGDĐT-GDTrH ngày 01 tháng 11 năm 2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn dạy học 2 buổi/ngày đối với các trường trung học;

Căn cứ Quyết định số 2833/QĐ-UBND ngày 02 tháng 7 năm 2019 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2019 – 2020 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 2741/GDĐT-TrH ngày 8 tháng 8 năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2019 – 2020;

Căn cứ vào tình hình thực tế, trường THPT Giồng Ông Tố đề ra phương hướng, nhiệm vụ năm học 2019 – 2020 như sau:

4.1. Chủ đề năm học mới

“Tiếp tục xây dựng Trường THPT Giồng Ông Tố tiên tiến, hiện đại; gắn giáo dục tri thức, đạo đức với giáo dục truyền thống văn hóa, giáo dục thể chất; rèn luyện con người về lý tưởng, phẩm chất, nhân cách, lối sống và tay nghề”.

4.2. Phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm

- Tiếp tục triển khai thực hiện nội dung Chương trình hành động của Thành ủy và Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện Nghị quyết 29 – Hội nghị lần 8 – BCHTW Khóa XI về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”. Chú trọng giáo dục lòng yêu nước, tự hào dân tộc; tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, ý thức tôn trọng pháp luật; hiểu biết sâu sắc, tự hào, tôn vinh lịch sử, văn hóa dân tộc và thành phố.

- Tích cực, chủ động xây dựng và tổ chức mô hình hoạt động của trường 2 buổi/ngày với những nội dung dạy học theo đúng quy định, hướng dẫn của Bộ, Sở Giáo

dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh; trong đó, chú trọng nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động chuyên môn, hoạt động giáo dục toàn diện học sinh.

- Tiếp tục tăng cường nề nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả công tác của mỗi cá nhân, bộ phận của trường; đề cao tinh thần đổi mới và sáng tạo trong quản lý, tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục; tổ chức phân cấp, phân quyền, giao trách nhiệm một cách hợp lý để đạt hiệu quả. Tiếp tục tập trung nâng cao chất lượng và hiệu quả việc sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn, các hoạt động nâng cao chất lượng bộ môn và nâng cao chất lượng đội ngũ.

- Thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức dạy học tích cực; đổi mới nội dung, phương thức đánh giá học sinh phù hợp với các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và rèn luyện phương pháp tự học của học sinh; tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn; đa dạng hóa các hình thức học tập, chú trọng các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học; các hoạt động dạy học phải hướng đến việc phát triển năng lực học sinh.

- Huy động mọi nguồn lực để tăng cường đầu tư trang thiết bị, đồ dùng dạy học hiện đại; xây dựng nhà trường tiên tiến, hiện đại. Tận dụng tối đa thế mạnh về CSVN, sân bãi để bồi dưỡng sức khỏe cho học sinh, phát triển các kỹ năng sống, kỹ năng mềm để học sinh dễ dàng thích nghi với cuộc sống và môi trường hội nhập quốc tế.

- Tiếp tục phối hợp và phát huy sức mạnh tổng hòa của việc gắn kết gia đình - nhà trường - xã hội trong công tác giáo dục; giữ mối liên hệ và kết hợp chặt chẽ với hệ thống chính trị địa phương, với phụ huynh học sinh. Thực hiện tốt các chế độ chính sách xã hội trong giáo dục, đáp ứng yêu cầu và quyền lợi học tập cho học sinh.

- Tiếp tục đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực và phẩm chất của HS. Chú trọng đánh giá trong quá trình dạy học và tổng kết cuối kỳ, cuối năm học.

- Đẩy mạnh việc chăm lo tốt hơn nữa đời sống vật chất, tinh thần của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

4.3. Các mục tiêu phấn đấu

4.3.1. Học sinh:

- Hạnh kiểm: 85% Khá, Tốt.
- Học lực: 55% Khá, Giỏi.
- Lên lớp thẳng: 90%.
- Tốt nghiệp THPT: Bằng hoặc cao hơn tỷ lệ TP.
- Học sinh giỏi Thành phố: Số lượng, chất lượng cao hơn năm 2018 - 2019.

4.3.2. Cán bộ, giáo viên, nhân viên:

- 100% CB-GV-NV đăng ký thi đua năm học 2019 – 2020.
- 100% CB-GV-NV đạt danh hiệu LĐTT.
- 15% CB-GV-NV đạt danh hiệu CSTĐ cơ sở.
- 10% tổng số CB – GV – NV đạt danh hiệu CSTĐ cấp Thành phố.
- Hoàn thành kế hoạch kiểm tra nội bộ nhà trường.
- Tổ chức Hội thảo chuyên môn về đổi mới kiểm tra – Đánh giá.
- Tập thể: Lao động tiên tiến xuất sắc.

4.3.3. Đoàn thể:

- Chi bộ: Trong sạch – Vững mạnh.
- Công đoàn: Vững mạnh.
- Đoàn trường: Vững mạnh, xuất sắc.
- Chi đoàn giáo viên: Vững mạnh, xuất sắc.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

5.1. Chính trị tư tưởng

5.1.1. Đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường:

- Tiếp tục xây dựng và bồi dưỡng đội ngũ vững vàng về tư tưởng chính trị, ban Công tác chính trị tư tưởng trực tiếp xây dựng và tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch Công tác chính trị tư tưởng hàng năm trong nhà trường; kịp thời phổ biến, quán triệt đến toàn thể CB – GV – NV những chủ trương, chính sách mới của Đảng, pháp luật hiện hành của Nhà nước và những quy định cụ thể của Ngành giáo dục của nhà trường; từ đó, tạo sự đồng thuận trong tư tưởng và cụ thể hóa bằng việc chấp hành tốt các chủ trương chính sách, kế hoạch hoạt động của nhà trường, của chi bộ; thường xuyên tìm hiểu, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của cá nhân và tập thể giúp Chi bộ kịp thời đưa ra những Nghị quyết, chủ trương, kế hoạch thiết thực, phù hợp với tình hình thực tế của trường, đáp ứng được yêu cầu, nguyện vọng của quần chúng nhân dân.

- Đẩy mạnh tổ thực hiện tốt Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; đặc biệt là đề ra các hoạt động cụ thể, ý nghĩa, thiết thực của từng cá nhân, tập thể trong việc làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Qua đó, tập thể CB – GV – NV ý thức được việc thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện đạo đức để ngày càng hoàn thiện bản thân và thực sự trở thành những tấm gương giáo dục học sinh.

- Định kì hàng quý, 6 tháng, 1 năm tổ chức sơ, tổng kết nhận xét, đánh giá tình hình chính trị, diễn biến tư tưởng của các tập thể, cá nhân trong nhà trường, từ đó lên kế hoạch và tổ chức thực hiện các hoạt động thiết thực, có ý nghĩa nhằm giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và tập thể giáo viên, nhân viên, học sinh trong nhà trường.

- Kịp thời phổ biến, quán triệt, tuyên truyền đầy đủ nội quy, quy định của ngành, của Đảng, Nhà nước và nhà trường. Quan tâm sâu, sát, kiểm tra việc thực hiện nội quy, quy chế và nhắc nhở, chấn chỉnh những biểu hiện sai trái của cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường.

- Thường xuyên tổ chức có hiệu quả các hoạt động nhằm giáo dục chính trị, tư tưởng cho đội ngũ: sinh hoạt chuyên đề, hoạt động về nguồn, tham gia các lớp tập huấn, học tập nghị quyết, học trung cấp, cử nhân lý luận chính trị...

5.1.2. Đối với học sinh:

- Đẩy mạnh giáo dục, tuyên truyền về pháp luật, ý thức rèn luyện đạo đức và chăm chỉ học tập, giúp nhau cùng tiến bộ, cư xử đúng mực, có văn hóa và trách nhiệm đối với nhà trường, bạn bè và cộng đồng.

- Tăng cường giáo dục học sinh tích cực học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Giữ gìn truyền thống tốt đẹp và danh dự học sinh. Xây dựng lối sống lành mạnh, văn hóa; Tích cực học tập, trau dồi đạo đức, trung thực, khiêm tốn. Tôn trọng, đoàn kết giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả việc lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, rèn kỹ năng sống cho học sinh thông qua các môn học. Phối hợp tổ chức cho HS thực hiện tốt các phong trào thi đua nhằm hướng đến các mục tiêu đặt ra, theo dõi, uốn nắn, đánh giá và khen thưởng; GVCN là lực lượng thường xuyên giáo dục và đánh giá học sinh lớp mình hướng đến các mục tiêu đã đề ra.

VI. VỀ TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

6.1. Thực hiện quy chế chuyên môn

- Xây dựng và ban hành quy chế quy định cụ thể việc thực hiện công tác chuyên môn trong nhà trường. Đảm bảo 100% cán bộ, giáo viên thực hiện tốt quy chế.

- Ban kiểm tra nội bộ nhà trường thường xuyên tổ chức tự kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế chuyên môn của mỗi cá nhân, bộ phận trong nhà trường đảm bảo khung chương trình môn học, thời gian 37 tuần thực học theo quy chế hiện hành.

- Tổ chức có hiệu quả dạy học 2 buổi/ngày theo Quyết định đã được phê duyệt của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh.

- Tổ trưởng chuyên môn định kỳ hàng tháng, quý, học kỳ tổ chức kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn của tổ và báo cáo Hiệu trưởng bằng văn bản.

Phân công trách nhiệm

- Phó hiệu trưởng chuyên môn và Tổ trưởng chuyên môn chịu trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức thực hiện về chương trình, nội dung giảng dạy, kiểm tra đánh giá giáo viên, học sinh và báo cáo theo quy định.

- Tổ bộ môn, giáo viên chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện ở bộ môn được phân công nhằm đạt mục tiêu đã đề ra và báo cáo theo quy định.

Nguồn lực hỗ trợ

- Tận dụng nguồn nhân lực tại trường và liên kết, phối hợp với các tổ chức, đoàn thể có nguồn lực để liên kết và hỗ trợ phù hợp.

- Phối hợp với cá nhân, tập thể trong công tác xã hội hóa trên tinh thần tự nguyện về chi phí hỗ trợ các hoạt động cho học sinh.

6.2. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh

6.2.1. Đổi mới phương pháp dạy học.

- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức, kỹ năng theo tinh thần, phương pháp dạy học tích cực; khắc phục lối truyền thụ một chiều, máy móc; tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức; tập trung dạy cách học, cách nghĩ, khuyến khích tự học; bảo đảm cân đối giữa trang bị kiến thức, rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh; chú ý dạy học phân hoá dựa theo chuẩn kiến thức, kỹ năng của Chương trình giáo dục phổ thông.

- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy và học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện phương pháp tự học và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh theo tinh thần Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013 về áp dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột” và các phương pháp dạy học tích cực khác; Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GDĐT; đẩy mạnh việc vận dụng các phương pháp thực

hành, dạy học theo dự án; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với nội dung bài học.

- Tổ trưởng chuyên môn thường xuyên tổ chức trao đổi, thảo luận về phương pháp dạy học tích cực và vận dụng trong thực tế giảng dạy; phối hợp xây dựng bài dạy và tổ chức thực hiện, chia sẻ những kinh nghiệm, những thuận lợi – khó khăn thực hiện phương pháp dạy học tích cực trên những đối tượng học sinh, bài dạy cụ thể...

6.2.2. Đổi mới hình thức tổ chức dạy học.

- Tích cực, chủ động xây dựng và tổ chức mô hình hoạt động của trường 2 buổi/ngày với những nội dung dạy học theo đúng quy định, hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh; trong đó, kế thừa và phát huy những mô hình tổ chức lớp học đã phát huy hiệu quả tốt trong những năm trước, bổ sung các hoạt động dạy học, hoạt động giáo dục theo đúng yêu cầu của trường học 2 buổi/ngày, đảm bảo tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động chuyên môn, hoạt động giáo dục toàn diện học sinh.

- Định hướng cho các tổ chuyên môn thực hiện giáo dục STEM. Đa dạng hóa các hình thức học tập, chú ý các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh; sử dụng các hình thức dạy học trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông như: dạy học trực tuyến, các phần mềm dạy học... Ngoài việc tổ chức cho học sinh thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trên lớp, cần coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà, ở ngoài nhà trường.

- Tổ chức và động viên học sinh tích cực tham gia nghiên cứu khoa học kỹ thuật học sinh trung học theo Công văn số 3162/BGDĐT-GDTrH ngày 24/6/2015 của Bộ GDĐT và Cuộc thi vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các tình huống thực tiễn dành cho học sinh trung học. Tăng cường tổ chức các hoạt động như: Hội thi thí nghiệm - thực hành của học sinh, Ngày hội công nghệ thông tin, Ngày hội sử dụng ngoại ngữ...

- Khuyến khích, tạo điều kiện để các tổ chuyên môn tổ chức, thu hút học sinh tham gia các hoạt động góp phần phát triển năng lực học sinh như: Văn hóa - văn nghệ, thể dục – thể thao; các hội thi năng khiếu; các hoạt động giao lưu... phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và nội dung học tập của học sinh trung học, phát huy sự chủ động và sáng tạo của các tổ chuyên môn; tăng cường tính giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy học sinh hứng thú học tập, rèn luyện kỹ năng sống, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hóa thế giới.

- Tổ trưởng chuyên môn tổ chức phân công, hướng dẫn các thành viên trong tổ thực hiện chuyên đề, giáo dục STEM, dự án dạy học; trực tiếp hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học; tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho học sinh.

6.2.3. Đổi mới kiểm tra và đánh giá.

- Tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi thi, chấm thi và nhận xét, đánh giá trong kiểm tra và đánh giá học sinh; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

- Đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng chú trọng đánh giá phẩm chất và năng lực của học sinh. Chú trọng đánh giá quá trình: đánh giá trên lớp; đánh giá bằng hồ sơ, nhận xét; tăng cường hình thức đánh giá qua sản phẩm dự án; bài thuyết trình; kết hợp kết quả đánh giá trong quá trình giáo dục và đánh giá cuối kỳ, cuối năm học. Các hình thức kiểm tra, đánh giá đều hướng tới phát triển năng lực học sinh; coi trọng đánh giá để giúp học sinh về

phương pháp học tập, động viên sự cố gắng, hứng thú học tập của các em trong quá trình dạy học.

- Trong quá trình thực hiện các hoạt động dạy học, giáo dục, giáo viên cần coi trọng việc quan sát và hướng dẫn học sinh tự quan sát các hoạt động và kết quả hoạt động học tập, rèn luyện của các em; nhận xét định tính và định lượng về kết quả hoạt động, qua đó đề xuất hoặc triển khai kịp thời các hướng dẫn, góp ý, điều chỉnh nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động học tập, rèn luyện của học sinh.

- Chủ động kết hợp một cách hợp lý, phù hợp giữa hình thức trắc nghiệm tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lý thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra. Tiếp tục nâng cao yêu cầu vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn, đối với các môn khoa học xã hội và nhân văn cần tăng cường ra các câu hỏi mở; gắn với thời sự quê hương, đất nước để học sinh được bày tỏ chính kiến của mình về các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội. Khi chấm bài kiểm tra phải có phần nhận xét, động viên sự cố gắng, tiến bộ của học sinh. Việc cho điểm có thể kết hợp giữa đánh giá kết quả bài làm với theo dõi sự cố gắng, tiến bộ của học sinh. Chú ý hướng dẫn học sinh đánh giá lẫn nhau và biết tự đánh giá năng lực của bản thân.

- Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề thi, kiểm tra theo ma trận; ra các câu hỏi trắc nghiệm khách quan nhiều lựa chọn đúng thay vì chỉ có các câu hỏi 1 lựa chọn đúng như trước đây; triển khai phần kiểm tra tự luận trong các bài kiểm tra viết môn tiếng Anh. Tiếp tục nâng cao chất lượng việc thi cả bốn kỹ năng nghe, nói, đọc, viết đối với môn tiếng Anh.

- Tăng cường câu hỏi, bài tập kiểm tra theo định hướng phát triển năng lực để bổ sung cho thư viện câu hỏi của trường. Tăng cường xây dựng "Nguồn học liệu mở" câu hỏi, bài tập, đề thi, tài liệu tham khảo có chất lượng trên website của Bộ. Mỗi cán bộ, giáo viên và học sinh tích cực tham gia "Trường học kết nối" của Bộ về xây dựng chuyên đề tích hợp, liên môn; đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

- Việc ra đề kiểm tra, đề thi đảm bảo đánh giá học sinh theo 4 mức độ: Nhận biết, thông hiểu, vận dụng và vận dụng cao.

Phân công trách nhiệm

- Phó hiệu trưởng chuyên môn chịu trách nhiệm chỉ đạo và đánh giá kết quả cụ thể đổi mới phương pháp dạy học.

- Tổ trưởng chuyên môn chịu trách nhiệm cụ thể về kế hoạch kiểm tra, sự chính xác, đúng trọng tâm và bảo mật đề kiểm tra chung của bộ môn mình phụ trách. Tổng hợp và duyệt ngân hàng đề của tổ trước lúc nộp Phó hiệu trưởng chuyên môn và áp dụng cho học sinh.

- Giáo viên chịu trách nhiệm cụ thể kế hoạch kiểm tra, sự chính xác, đúng trọng tâm và bảo mật đề kiểm tra tại lớp của môn mình phụ trách. Tham gia xây dựng ngân hàng đề của tổ.

Nguồn lực hỗ trợ

- Tận dụng nguồn nhân lực tại trường và liên kết, phối hợp với các tổ chức, đoàn thể có nguồn lực để liên kết và hỗ trợ phù hợp.

- Xây dựng ngân hàng đề chung theo từng bộ môn.

6.3. Nâng cao chất lượng giảng dạy và sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn

- Tổ chức hội thảo, chuyên đề, thao giảng, bồi dưỡng giáo viên, tham gia “Trường học kết nối”, sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo nghiên cứu bài học...

- Tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được trong việc nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn, chất lượng các hoạt động chuyên môn trong năm học 2018 – 2019 (nghiên cứu bài học, chuyên đề cá nhân, hoạt động đặc thù bộ môn, dự án...); tăng cường tổ chức hoạt động nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ trong năm học 2019 – 2020 và những năm tiếp theo.

- Mỗi giáo viên, tổ chuyên môn tích cực, chủ động tham gia các hoạt động nhằm nâng cao, hoàn thiện chuyên môn, nghiệp vụ của bản thân: tham gia các hoạt động chuyên môn của tổ chuyên môn, của nhà trường và các diễn đàn trên mạng do Sở, Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức; tự học tập, trau dồi thông qua các lớp tập huấn, học tập nâng chuẩn; bồi dưỡng năng lực nghiên cứu khoa học và hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học; nâng cao năng lực của giáo viên chủ nhiệm lớp, cán bộ phụ trách công tác Đoàn, giáo viên tư vấn học đường.

- Tổ chức và phân công giáo viên tham gia Cuộc thi dạy học theo chủ đề tích hợp dành cho giáo viên trung học và các hội thi khác do Cụm chuyên môn, Sở Giáo dục và Đào tạo TPHCM tổ chức.

- Kế hoạch dạy học của tổ nhóm chuyên môn phải được lãnh đạo trường phê duyệt trước khi thực hiện và là căn cứ để thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra và đánh giá.

- Sinh hoạt tổ chuyên môn 02 lần mỗi tháng và phải đảm bảo yêu cầu, chất lượng của các buổi sinh hoạt.

- Tổ chức chuyên đề về đổi mới kiểm tra – đánh giá.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định hiện hành về sinh hoạt tổ chuyên môn.

Phân công trách nhiệm

- Phó hiệu trưởng chuyên môn chịu trách nhiệm chung trong công tác chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá và báo cáo về đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn.

- Tổ trưởng chuyên môn xây dựng kế hoạch chuyên môn theo năm học, từng học kỳ và kế hoạch sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn hàng tháng theo quy định.

Nguồn lực hỗ trợ

- Tận dụng nguồn nhân lực tại trường và liên kết, phối hợp với các tổ chức, đoàn thể có nguồn lực để liên kết và hỗ trợ phù hợp.

- Hệ thống mạng trực tuyến, các trang Web về giảng dạy, trường học kết nối.

6.4. Công tác đào tạo, bồi dưỡng học sinh Giỏi, phụ đạo học sinh yếu, kém.

- Xây dựng chương trình bồi dưỡng HSG một cách hiệu quả và nhất quán để nâng cao số lượng, chất lượng giải HSG và uy tín của nhà trường.

- Quan tâm kỹ hơn đối với đối tượng HS yếu, không để tình trạng học sinh lười, ý thức kém mà không xử lý kịp thời nhằm sớm cải thiện kết quả học tập HS yếu.

- Có cơ chế đánh giá một cách nhất quán tạo động lực cho HS phấn đấu.

- Có chế độ bồi dưỡng và khen thưởng thỏa đáng cho giáo viên và học sinh.

- Nâng cao tỷ lệ HS tốt nghiệp THPTQG và số lượng HS đạt điểm cao TS ĐH–CĐ.

- Nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh cho học sinh.
- Nâng cao số lượng và chất lượng giải HSG cấp TP.
- Công tác đào tạo, bồi dưỡng học sinh một số môn chưa đạt kết quả như mong đợi, các tổ bộ môn cần lưu ý.

Phân công trách nhiệm

- Hiệu trưởng phụ trách chung.
- Phó hiệu trưởng chuyên môn chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch và chỉ đạo thực hiện việc thi học sinh giỏi, nghiên cứu khoa học, bồi dưỡng HSG các cấp và phụ đạo học sinh yếu từ đầu năm học; đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện kịp thời theo quy định.
- Tổ trưởng chuyên môn và giáo viên phụ trách giảng dạy triển khai kế hoạch, tuyển chọn học sinh giỏi dạy bồi dưỡng và học sinh yếu phụ đạo.
- GVBM phát hiện và giới thiệu học sinh giỏi, có tổ chức để tham gia học đội tuyển;

Nguồn lực hỗ trợ

- Giáo viên trong nhà trường.
- Ban đại diện CMHS hỗ trợ kinh phí bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu và khen thưởng giáo viên và học sinh đạt thành tích cao.

6.5. Công tác dạy học 02 buổi/ngày (Đính kèm kế hoạch riêng).

6.6. Tham gia các Hội thi chuyên môn.

- Tổ chức các hội thi như khoa học kỹ thuật cho học sinh trung học, giáo án tích hợp, vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết tình huống thực tiễn, thi giáo viên dạy giỏi...
- Tiếp tục phát động phong trào và đẩy mạnh việc tổ chức dạy học theo Dự án; dạy học tích hợp liên môn; định hướng nghiên cứu khoa học cho học sinh; Tổ chức hội thảo đổi mới kiểm tra – đánh giá đối với các bộ môn ban khoa học tự nhiên.
- Tổ chuyên môn có kế hoạch tổ chức nâng cao chất lượng; bồi dưỡng niềm đam mê, yêu thích của học sinh; chủ động tham gia phong trào, hội thi do các cấp tổ chức.
- Định hướng và phân công tổ chức giáo dục STEM.

Phân công trách nhiệm

- Hiệu trưởng chịu trách nhiệm chung.
- Phó hiệu trưởng chuyên môn chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch và chỉ đạo thực hiện các hội thi; đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện kịp thời theo quy định.
- TTCM phụ trách chịu trách nhiệm triển khai đến các thành viên của tổ.
- Bí thư chi đoàn giáo viên, TLTN và giáo viên trẻ tích cực tham gia các hội thi NCKH, thi giáo viên giỏi các cấp.

Nguồn lực hỗ trợ

- Tận dụng nguồn nhân lực tại trường và liên kết, phối hợp với các tổ chức, đoàn thể có nguồn lực để liên kết và hỗ trợ phù hợp.
- Thực hiện công tác xã hội hóa nhằm hỗ trợ kinh phí hoạt động.

6.7. Giáo dục Thể chất – Giáo dục Quốc phòng và An ninh.

- GVBM và tổ Thể dục – QP tiếp tục đổi mới trong sinh hoạt chuyên môn, tổ chức dạy học nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục thể chất, QPAN cho học sinh.

- Tổ Thể dục, Quốc phòng phối hợp tổ chức có hiệu quả phong trào, hội thi: Hội thao mỗi học kỳ; Hội thao QP-AN; CLB thể thao; tập huấn, rèn luyện thể thao cho học sinh.

- Định hướng tổ chức phổ cập bơi cho học sinh.

Phân công trách nhiệm

- Hiệu trưởng chịu trách nhiệm chung.

- Phó Hiệu trưởng chuyên môn, TTCM tổ Thể dục – Quốc phòng chịu trách nhiệm về nội dung chương trình; phối hợp với Trung tâm TDDT, xây dựng kế hoạch dạy các môn thể thao phù hợp và tham gia các Hội thao. Đánh giá, báo cáo theo quy định.

Nguồn lực hỗ trợ

- Phát huy nguồn nhân lực sẵn có và phối hợp với các tổ chức hỗ trợ phù hợp.

- Giáo viên bộ môn Thể dục – Quốc phòng.

- Trung tâm TDDT Quận 2.

6.8. Hoạt động hướng nghiệp, dạy nghề, hoạt động ngoại khóa, tiết học ngoài nhà trường, hoạt động ngoài giờ lên lớp, trải nghiệm sáng tạo.

- Ban tư vấn, hướng nghiệp, dạy nghề thực hiện tốt hơn nữa công tác giáo dục hướng nghiệp, giúp học sinh chủ động, tự tin, chính xác trong việc xác định, chọn lựa ngành nghề tương lai.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục toàn diện học sinh (kế hoạch riêng) trong đó có những nội dung cụ thể về hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, ngoại khóa, trải nghiệm sáng tạo... nhằm giáo dục toàn diện cho học sinh; trang bị cho học sinh những kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm thực tế không có trong sách vở, chương trình giáo dục.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện các câu lạc bộ: Văn – Thể - Mỹ, Tiếng Anh, Khoa học Tự nhiên, Khoa học xã hội nhằm phát huy sở thích, khả năng, sáng tạo cho học sinh.

Phân công trách nhiệm

- Hiệu trưởng, Ban hướng nghiệp xây dựng, triển khai kế hoạch giáo dục học sinh. Đánh giá, báo cáo theo quy định.

- Ban hướng nghiệp phối hợp với chi đoàn giáo viên, TLTN và TTCM xây dựng và triển khai kế hoạch giáo dục ngoài giờ lên lớp phù hợp và hiệu quả.

Nguồn lực hỗ trợ

- Tận dụng nguồn nhân lực tại trường và liên kết, phối hợp với các tổ chức, đoàn thể có nguồn lực để liên kết và hỗ trợ phù hợp.

- Xây dựng nguồn quỹ thực hiện các hoạt động giáo dục.

VII. CÔNG TÁC TỔ CHỨC QUẢN LÝ:

7.1. Công tác xây dựng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, công khai, dân chủ trong nhà trường; quản lý dạy thêm học thêm trong và ngoài nhà trường.

7.1.1. Biện pháp thực hiện

- Ưu tiên tạo điều kiện cho các GV nòng cốt và GV trẻ đi học nâng cao trình độ.

- Tiếp tục định hướng, thực hiện tốt kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, chính trị giai đoạn 2017–2021.
- Từng Tổ dựa vào năng lực và sở trường của cá nhân giới thiệu quy hoạch, bồi dưỡng, giao việc để xây dựng lực lượng kế cận tốt.
- Giáo viên chủ động viết sáng kiến kinh nghiệm, đăng ký các danh hiệu thi đua.
- Thực hiện tốt việc công khai, dân chủ trong nhà trường theo quy định.

7.1.2. Phân công trách nhiệm

- Lãnh đạo trường xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho CB–GV–NV giai đoạn 2016–2021 và tiếp tục bổ sung, điều chỉnh thực hiện.
- Tổ trưởng chuyên môn tham mưu cho Lãnh đạo trường lựa chọn giáo viên học bồi dưỡng nâng cao từng năm học, đồng thời xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch hoạt động chuyên môn của tổ mình theo hướng tập trung nâng cao năng lực chuyên môn của GV và chất lượng chuyên môn của tổ.
- Công đoàn cơ sở vận động, đôn đốc theo dõi giúp đỡ và có khen thưởng kịp thời cá nhân có thành tích xuất sắc.
- Mỗi CB–GV–NV không ngừng nỗ lực khắc phục khó khăn, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

7.1.3. Nguồn lực hỗ trợ

- Tận dụng chủ trương và nguồn ngân sách của cấp trên về bồi dưỡng CB–GV–NV;
- Xây dựng nguồn quỹ hỗ trợ việc học tập nâng cao, xây dựng chế độ, chính sách hỗ trợ và khen thưởng động viên CB–GV–NV học tập nâng cao trình độ chuyên môn.

7.2. Công tác thi đua khen thưởng.

7.2.1. Yêu cầu

- Thực hiện nghiêm túc theo tinh thần thông tư hướng dẫn về chuẩn đánh giá CB, GV, NV hiện hành.
- Đánh giá khách quan, trung thực và công khai, đúng thực chất.
- Tất cả CB–GV–NV đều đăng ký và thi đua theo đúng Luật thi đua khen thưởng.

7.2.2. Mục tiêu

- 100% CB–GV–NV đăng ký thi đua năm học 2019 – 2020.
- 100% CB–GV–NV đạt danh hiệu LĐTT.
- 15% CB–GV–NV đạt danh hiệu CSTĐ cơ sở.
- 10% tổng số CB – GV – NV đạt CSTĐ cơ sở đạt danh hiệu CSTĐ cấp Thành phố.
- Hoàn thành kế hoạch kiểm tra nội bộ nhà trường.

7.2.3. Giải pháp

- Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng và Tổ trưởng chuyên môn tăng cường công tác dự giờ, kiểm tra giáo viên nhằm nâng cao tính chính xác trong đánh giá. Đảm bảo hồ sơ theo quy định.
- Quán triệt và thống nhất lại cách đánh giá theo chuẩn của Bộ.

7.2.4. Phân công trách nhiệm

- Nhà trường hướng dẫn và tập huấn lại cách đánh giá CB–GV–NV theo chuẩn nghề nghiệp do Bộ ban hành xây dựng dự thảo kế hoạch kiểm tra nội bộ nhà trường.

7.2.5. Nguồn lực hỗ trợ

- Xây dựng nguồn quỹ khen thưởng.
- Xây dựng chế độ khen thưởng thường xuyên, đột xuất trong nội bộ nhà trường.

7.3. Công tác xây dựng cơ sở vật chất, cảnh quan nhà trường, công tác phối hợp và đảm bảo an ninh, an toàn trường học, y tế học đường, tổ chức hỗ trợ nghỉ trưa...

7.3.1. Yêu cầu

- Tiếp tục xã hội hóa để đầu tư trang thiết bị cho các phòng học và phòng chức năng của nhà trường nhằm hiện đại hóa điều kiện CSVC–TTB cho nhà trường.
- Xây dựng mô hình hợp tác giữa nhà trường và CMHS trong việc đầu tư các phòng học nhằm tận dụng công năng CSVC–TTB của nhà trường.

7.3.2. Mục tiêu

- Đầu tư thêm 3 phòng học có đầy đủ trang thiết bị trong các lớp học đáp ứng đổi mới phương pháp dạy và học.
- Hoàn thiện phòng học NCKH, STEM.
- Đầu tư cho vấn đề nghỉ trưa đáp ứng yêu cầu ngày càng nhiều của học sinh.

7.3.3. Các giải pháp

- LĐT, Công đoàn làm việc triệt để với đơn vị phụ trách căn tin nhằm cải thiện bữa ăn trưa cho học sinh.
- Vận động CMHS đầu tư Trang thiết bị phòng học với tinh thần tự nguyện và sự hợp tác cùng nhà trường.

7.3.4. Phân công trách nhiệm

- Hiệu trưởng chịu trách nhiệm: đầu tư xây dựng, cải tạo, phối hợp với BDD CMHS xây dựng các mô hình hợp tác để đầu tư TTB và khai thác CSVC–TTB có hiệu quả nhất.
- Phó Hiệu trưởng chịu trách nhiệm trong công tác tham mưu, kiểm tra, sắp xếp, bảo quản, đánh giá, báo cáo định kỳ.
- Bộ phận hỗ trợ nghỉ trưa tham mưu hiệu trưởng và tổ chức thực hiện tốt công tác này.
- BCH ĐCS thay mặt tập thể đứng ra ký kết hợp đồng dịch vụ căn tin, giữ xe và theo dõi đơn đốc tuân thủ đúng hợp đồng đã ký.
- Ban CSVC trường tham mưu hiệu trưởng lập kế hoạch mua sắm, sửa chữa và chỉnh trang trường ngày càng khang trang, sạch đẹp.

7.3.5. Nguồn lực hỗ trợ

- Các mạnh thường quân là nguồn lực để XHH nhằm đầu tư CSVC–TTB cho trường.

7.4. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường chuẩn, trường tiên tiến theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế; giao lưu hợp tác quốc tế.

- Tổ chức rà soát lại, bổ sung, hoàn thiện xác định đúng những điểm mạnh để phát huy và những điểm yếu để khắc phục hạn chế; duy trì cấp độ 3 về chất lượng giáo dục của trường đã được đánh giá ngoài trong những năm học trước.
- Triển khai đến hội đồng sư phạm những tiêu chuẩn của trường tiên tiến theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế; xác định những tiêu chí để nhà trường phấn đấu đạt được trong năm học 2019 – 2020 và những năm học tiếp theo.

VIII. CÔNG TÁC ĐOÀN THỂ:

- Các tổ chức đoàn thể có kế hoạch hoạt động cụ thể năm học 2019 – 2020, đảm bảo giữ vững và phát huy những kết quả trong 5 năm qua, đặc biệt là năm học 2018 – 2019.
- Quan tâm xây dựng và bồi dưỡng đội ngũ đoàn viên ưu tú; tạo nguồn và giới thiệu để Chi bộ làm tốt công tác phát triển đảng viên.

IX. CÔNG TÁC XÃ HỘI HÓA:

(theo Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo).

Phối hợp tốt với chính quyền, đoàn thể nhằm tạo môi trường an toàn, lành mạnh và thân thiện. Tranh thủ mọi nguồn lực trong và ngoài trường, đặc biệt là từ cha mẹ học sinh chăm lo, tạo môi trường, điều kiện thuận lợi để học sinh học tập và rèn luyện tại trường.

X. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐẠI DIỆN CHA MẸ HỌC SINH :

(theo Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo).

Tổ chức tuyên truyền, vận động phụ huynh am hiểu giáo dục, quan tâm chăm lo cho việc học tập, rèn luyện của học sinh nhằm hỗ trợ nhà trường, giáo viên tổ chức có hiệu quả hoạt động giáo dục học sinh; kêu gọi sự chung tay, góp sức của toàn thể cha mẹ học sinh trong nhà trường nhằm cải thiện, nâng cao điều kiện làm việc của giáo viên, môi trường để

XI. KẾT LUẬN

- Trên đây là toàn bộ Kế hoạch năm học 2019 – 2020 đã được thảo luận đi đến thống nhất trong toàn thể CB-GV-NV nhà trường.
- Dựa vào nội lực của trường, phát huy những thành quả vững chắc đã đạt được trong nhiều năm qua, khắc phục những hạn chế, tập thể thầy và trò của trường THPT Giồng Ông Tố quyết tâm thực hiện thành công kế hoạch năm học 2019 – 2020.
- Các tổ chức, bộ phận và cá nhân tùy vào vị trí, vai trò xây dựng kế hoạch và nỗ lực khắc phục khó khăn, hoàn thành tốt nhiệm vụ, góp phần xây dựng Trường THPT Giồng Ông Tố ngày càng phát triển toàn diện.

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG THEO THÁNG

THÁNG	HOẠT ĐỘNG
Tháng 8/2019	1. Rà soát và báo cáo tình hình đầu năm học về Sở GD & ĐT. 2. Phân công công tác năm học. Ổn định công tác tổ chức. 3. Xây dựng Kế hoạch và triển khai nhiệm vụ năm học. 4. Hội đồng đồng sự phạm triển khai nhiệm vụ năm học. 5. Bắt đầu chương trình học kỳ I từ 19/8/2019 đến ngày 03/01/2020. 6. Rà soát, kiểm kê CSVC đầu năm. 7. Rà soát về các khoản thu. 8. Chuẩn bị Lễ khai giảng năm học. 9. Hội Cấp ủy; Lãnh đạo trường; Chi bộ; Liên tịch; Hội đồng trường; HĐSP nhà trường tháng 8 năm 2019. 10. Kiểm tra nội bộ. 11. Duyệt kế hoạch năm học cấp trường và triển khai nhiệm vụ các bộ phận. 12. Triển khai các chỉ đạo, kế hoạch của cấp trên (nếu có).
Tháng 9/2019	1. Thực hiện các dữ liệu, báo cáo đầu năm. 2. Tổ chức Lễ khai giảng năm học 2019 – 2020 (05/9/2019). 3. Đại hội CMHS năm học 2019 – 2020. 4. Phát động thực hiện tháng ATGT. 5. HĐGDNGLL tháng 9. 6. Triển khai BDHSG, PDHSY... 7. Tổ chức đối thoại với HS: “Nghe HS nói – Nói HS nghe”(Lần 1). 8. Triển khai định hướng NCKH, STEM, dự án. Triển khai thực hiện các câu lạc bộ. 9. Rà soát, điều chỉnh bổ sung các Quy chế. 10. Duyệt Kế hoạch năm học Cụm CM. 11. Chuẩn bị tổ chức trải nghiệm cho HS Khối 10. 12. Hội Cấp ủy, LĐT; Chi bộ; Liên tịch; Hội đồng trường; HĐSP tháng 9 năm 2019. 13. Đánh giá Quý 3 và triển khai nhiệm vụ Quý 4.

	14. Chuẩn bị các hội thi. 15. Thăm lớp, dự giờ. 16. Kiểm tra nội bộ. 17. Tổ chức Đại hội Chi đoàn các lớp. 18. Triển khai các chỉ đạo, kế hoạch của cấp trên (nếu có).
Tháng 10/2019	1. Hội nghị CBCC cấp Tổ thảo luận Văn kiện HN CBCC năm học 2019 – 2020. 2. Tổ chức trải nghiệm thực tế cho HS khối 10. 3. ĐH Đoàn TN Cộng sản Hồ Chí Minh trường THPT Giồng Ông Tố nhiệm kì 2019 - 2020. 4. Tổng kết thi đua tháng 9. 5. Phát động, tổ chức các hoạt động phong trào. 6. Hội nghị CBCC năm học 2019 - 2020. 7. HĐGDNGLL tháng 10. 8. Tổ chức khám sức khỏe cho học sinh. 9. Rà soát việc thực hiện chương trình. Kiểm tra hồ sơ chuyên môn. 10. Tổ chức Hội giảng, thi giáo viên giỏi. 11. Tổ chức thi HSG cấp trường. 12. Họp Cấp ủy, LĐT, Chi bộ; Liên tịch; HĐSP tháng 10 năm 2019. 13. Thăm lớp, dự giờ. 14. Kiểm tra nội bộ. 15. Triển khai các chỉ đạo, kế hoạch của cấp trên (nếu có).
Tháng 11/2019	1. Hoạt động chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11. 2. Tổng kết thi đua tháng 10. Sơ kết các phong trào thi đua. 3. Ra mắt BCH Đoàn trường. 4. Tổ chức đối thoại với HS: “Nghe HS nói – Nói HS nghe”(Lần 2). 5. Họp Cấp ủy, LĐT; Chi bộ; Liên tịch; HĐSP tháng 11 năm 2019. 6. Hoạt động ngoài giờ lên lớp theo chủ đề tháng 11. 7. Tổ chức Lễ kỷ niệm Ngày nhà giáo Việt Nam 20/11/2019. 8. Xây dựng Kế hoạch kiểm tra HKI theo chỉ đạo của Sở. 9. Tổ chức các hoạt động tập thể: CLB, STEM, Văn hóa đọc, Hướng

	nghiệp... 10. Thăm lớp, dự giờ. 11. Kiểm tra nội bộ. 12. Triển khai các chỉ đạo, kế hoạch của cấp trên (nếu có)
Tháng 12/2019	1. Tổ chức Kiểm tra HKI. 2. Điều chỉnh phân công giảng dạy, chuẩn bị TKB HKII. 3. Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày 22/12/2019. 4. Tổ chức hoạt động ngoài giờ lên lớp tháng 12. 5. Đối thoại với HĐSP. 6. Tổ chức Tư vấn hướng nghiệp. 7. Châm sáng kiến kinh nghiệm. 8. Họp Cấp ủy, LĐT; Chi bộ; Liên tịch; Hội đồng trường; HĐSP tháng 12 năm 2019. 9. Kiểm kê tài sản cuối năm. 10. Thanh quyết toán công tác tài chính năm 2019. 11. Thăm lớp, dự giờ. 12. Kiểm tra nội bộ. 13. Đánh giá Quý 4 và triển khai nhiệm vụ Quý tiếp theo. 14. Triển khai các chỉ đạo, kế hoạch của cấp trên (nếu có).
Tháng 01/2020	1. Họp CMHS định kỳ. 2. Hội thao GDQP-AN. 3. HĐGDNGLL tháng 1. 4. Thi HSG MTCT lớp 12. 5. Thực hiện chương trình học kỳ II bắt đầu từ 06/01/2020 đến 23/5/2020. 6. Hội Trại xuân truyền thống. Tham gia Hội trại 9/1. Trải nghiệm thực tế cho học sinh khối 12 tại Đà Lạt. 7. Họp Cấp ủy, LĐT; Chi bộ; Liên tịch; HĐSP tháng 01 năm 2020. 8. Thực hiện chương trình “Cùng bạn vui Xuân”. 9. Hoàn tất hồ sơ chuyên môn HKI. 10. Đánh giá xếp loại HKI và triển khai chương trình HKII. 11. HPCM hoàn thành số liệu thống kê kết quả HS và Báo cáo Sở đúng tiến độ. 12. Tổ chức sơ kết HKI. 13. Kiểm tra nội bộ. 14. Triển khai các chỉ đạo, kế hoạch của cấp trên (nếu có).

	15. Nghỉ và phân công trực Tết Nguyên đán (20/1/2020 đến hết ngày 02/02/2020)
Tháng 02/2020	1. Tổ chức các hoạt động mừng Đảng, mừng Xuân. 2. Kỷ niệm ngày thành lập Đảng CSVN 03/02/2020. 3. Tổ chức Xuân tình nguyện, Xuân truyền thống. 4. Tổ chức HĐNGLL tháng 2. 5. Họp Cấp ủy, BGH; Chi bộ; Liên tịch; HĐSP tháng 02 năm 2020. 6. Ổn định kỷ cương nề nếp sau Tết Nguyên đán. 7. Họp mặt đầu xuân. 8. Thăm lớp, dự giờ. 9. Rà soát chương trình, kế hoạch, công tác. Tham gia hội thi "Đầu bếp trẻ" lần VI 10. Kiểm tra nội bộ. 11. Triển khai các chỉ đạo, kế hoạch của cấp trên (nếu có)
Tháng 3/2020	1. Tổng kết thi đua tháng 1, 2. 2. Phát động các phong trào thi đua 26/3/2020. 3. Thi HSG lớp 12 cấp TP. 4. Tổ chức Hội thi về việc NCKH, dự án.. của học sinh cấp trường. 5. Tổ chức các HĐGDNGLL. Tổ chức trải nghiệm thực tế cho học sinh khối 11 tại Củ Chi. 6. Kiểm tra chuyên môn. 7. KT chéo hồ sơ Học vụ theo lịch Cụm. 8. Chuẩn bị Thi Olympic tháng 4. 9. Họp Cấp ủy, BGH; Chi bộ; Liên tịch; HĐSP tháng 03 năm 2019. 10. Chuẩn bị Hồ sơ Thi cho HS khối 12, nghề khối 11. Tổ chức hướng nghiệp cho HS. 11. Tổ chức đối thoại với HS: “Nghe HS nói – Nói HS nghe”(Lần 3). 12. Thăm lớp, dự giờ. 13. Kiểm tra nội bộ. 14. Đánh giá Quý 1/2020 và triển khai nhiệm vụ Quý 2/2020. 15. Triển khai các chỉ đạo, kế hoạch của cấp trên (nếu có)

Tháng 4/2020	1. Tổ chức các hoạt động chào mừng 30/4 và 1/5. 2. Hoàn tất hồ sơ khối 12; Hồ sơ thi nghề khối 11. 3. Họp Cấp ủy, LĐT; Chi bộ; Liên tịch; Hội đồng trường; HĐSP tháng 04 năm 2020. 4. Dự thi Olympic khối 10, 11 theo lịch Sở. 5. Hoạt động ngoài giờ lên lớp tháng 4. 6. Tổ chức Lễ Giỗ Tổ Hùng Vương. 7. Chuẩn bị ôn tập và thi HKII. 8. Thăm lớp, dự giờ. 9. Hoàn tất các hồ sơ đánh giá giáo viên dạy giỏi các cấp. 10. Dự kiến và định hướng nội dung ôn tập HS khối 12 thi TNTHPTQG. 11. Kiểm tra nội bộ. 12. Triển khai các chỉ đạo, kế hoạch của cấp trên (nếu có).
Tháng 5/2020	1. Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày sinh nhật Bác 19/5/2020. 2. Tổ chức kiểm tra HKII và hoàn tất Hồ Sơ năm học theo quy định. 3. Tổng kết năm học (từ ngày 25/5 đến 29/5/2020). 4. Khối 12 ôn thi THPT QG. 5. Kiểm tra hồ sơ thi HS 12. 6. Thi Nghề PT khối 11. 7. Họp xét duyệt HS 3 khối. 8. Họp Hội đồng thi đua GV. 9. Họp CMHS cuối năm. 10. HĐGDNGLL tháng 5, 6. 11. Họp Cấp ủy, LĐT, Chi bộ; Liên tịch; HĐSP tháng 05 năm 2020. 12. Dự kiến Kế hoạch hè 2020. 13. Kiểm tra nội bộ. 14. Rà soát, kiểm tra CSVC. 15. Triển khai các chỉ đạo, kế hoạch của cấp trên (nếu có)

Tháng 6- 7/2020	1. Chuẩn bị và thực hiện kỳ thi THPT Quốc gia. 2. Coi và chấm thi TS 10. 3. Xây dựng và triển khai kế hoạch hè. 4. Họp Cấp ủy, BGH; Chi bộ; Liên tịch; HĐSP tháng 6,7 năm 2020. 5. Hoàn tất các hồ sơ năm học. 6. Kiểm tra lại và rèn luyện hè cho HS khối 10, 11. 7. Chuẩn bị nhân sự cho năm học mới. 8. Rà soát CSVC, mua sắm, sửa chữa thiết bị phục vụ năm học mới. 9. Tổ chức học Chính trị hè cho HĐSP. 10. Thực hiện chế độ hè cho HĐSP. 11. Thành lập Ban chỉ đạo và tổ chức hoạt động hè. 12. Kiểm tra nội bộ. 13. Kiểm tra toàn diện nhà trường. 14. Triển khai các chỉ đạo, kế hoạch của cấp trên (nếu có). 15. Đánh giá Quý 2/2020 và triển khai nhiệm vụ Quý 3/2020. 15. Hoàn thành tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2020-2021 trước 31/7/2020.
----------------------------	---

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT “để báo cáo”;
- Web của trường “để thực hiện”;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

(đã ký)

Võ Thị Huyền

Số: 02/KH-THPT GOT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 8 năm 2019

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG
Năm học 2019 – 2020

Căn cứ Chỉ thị số 08/CT – UBND ngày 21 tháng 8 năm 2019 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh về thực hiện nhiệm vụ giáo dục và đào tạo năm học 2019 – 2020 tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định 2833/QĐ – UBND ngày 02 tháng 7 năm 2019 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2019 – 2020 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ vào công văn số 2741/GDDT-TrH ngày 8 tháng 8 năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2019 - 2020;

Căn cứ Kế hoạch số 01 /KH-THPT GOT ngày 15 tháng 8 năm 2019 về phương hướng, nhiệm vụ năm học 2019 – 2020 của trường THPT Giồng Ông Tố;

Trường THPT Giồng Ông Tố xây dựng Kế hoạch giáo dục năm học 2019 – 2020 như sau:

I. MỤC TIÊU.

- Nhằm nâng cao chất lượng giáo dục được quy định tại Chương trình giáo dục hiện hành và đạt mục tiêu giáo dục toàn diện, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục; đáp ứng nhu cầu của học sinh, của gia đình và xã hội;

- Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực học sinh, phát huy tính chủ động sáng tạo của người học, tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức giải quyết vấn đề trong thực tiễn. Đa dạng hóa các hình thức học tập, chú trọng các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học kỹ thuật dành cho học sinh;

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu lực và hiệu quả công tác quản lý, tạo điều kiện cho các tổ chuyên môn, giáo viên được chủ động lựa chọn nội dung, xây dựng các chủ đề dạy học trong mỗi môn học và các chủ đề tích hợp, liên môn, đồng thời xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp với các chủ đề và theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn;

- Nhằm giúp cho Cán bộ quản lý nhà trường có định hướng, chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá hoạt động chuyên môn của nhà trường cuối mỗi học kỳ và cuối năm học;

- Làm cơ sở để Cán bộ quản lý nhà trường theo dõi tiến độ thực hiện công việc ở từng thời điểm từ đó có sự điều chỉnh cho phù hợp với sự chỉ đạo của Ngành;

- Trên cơ sở nội dung Kế hoạch giáo dục của trường làm cơ sở cho tổ trưởng chuyên môn xây dựng kế hoạch cho tổ mình.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN.

2.1. Thực hiện chương trình môn học.

- Căn cứ Khung chương trình giáo dục hiện hành, các văn bản hướng dẫn đổi mới hoạt động chuyên môn và đề nghị của các tổ (nhóm) chuyên môn, trường ... ban hành kế hoạch dạy học cho các môn học như sau: Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Văn học, Lịch sử, Địa lý, Ngoại ngữ, Tin học, Giáo dục công dân, Công nghệ, Thể dục, Giáo dục Quốc phòng và An ninh.

- Các lớp khối 10, 11, 12 trong năm học có: $02 \text{ tiết} \times 9 \text{ tháng} = 18 \text{ tiết}$ hoạt động Hoạt động Giáo dục Ngoài giờ lên lớp.

- Lớp 10, 11, 12 cả năm có: $01 \text{ tiết} \times 9 \text{ tháng} = 09 \text{ tiết}$ hoạt động Giáo dục hướng nghiệp.

- Dạy học tự chọn thực hiện môn học theo năng lực và nguyện vọng của học sinh đúng quy định.

- Xây dựng kế hoạch giảng dạy đúng theo quy định của chương trình môn học của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Các Tổ (nhóm) chuyên môn linh hoạt trong việc thực hiện khung phân phối chương trình để đưa các nội dung dạy học theo chủ đề tích hợp, chủ đề giáo dục STEM, các chủ đề dạy học trải nghiệm, tiết học ngoài nhà trường, các nhóm thống nhất điều chỉnh trình tự các bài dạy cho phù hợp; tùy vào năng lực, mức tiếp thu của từng đối tượng học sinh, Tổ (nhóm) thống nhất việc giảm thời lượng cho từng nội dung bài cụ thể, tất cả đều được thể hiện trong biên bản họp nhóm.

- Quy định thời gian học:

+ Học kì I: Từ 19/8/2019 đến 03/01/2020.

+ Học kì II: Từ 06/01/2020 đến 23/5/2020.

- Quy định số tiết dạy:

Lớp 10

STT	Môn học	Học kì 1 (19 tuần)		Học kì 2 (18 tuần)		Cả năm (37 tuần)
		Số tiết 1 tuần	Tổng số tiết	Số tiết 1 tuần	Tổng số tiết	
1	Toán	3	57	3	54	111
2	Ngữ văn	3	57	3	54	111
3	Tiếng Anh	3	57	3	54	111

4	Vật lí	2	38	2	36	74
5	Hóa học	2	38	2	36	74
6	Sinh học	1	19	1	18	37
7	Lịch sử	1	19	2	36	55
8	Địa lí	2	38	1	18	56
9	GDCD	1	19	1	18	37
10	Công nghệ	1	19	2	36	55
11	Tin học	2	38	2	36	74
12	Thể dục	2	38	2	36	74
13	GD QP-AN	1	19	1	18	37
14	Nghề PT		0		0	0
15	SH dưới cờ	1	19	1	18	37
16	SH chủ nhiệm	1	19	1	18	37
17	Tự chọn	4	76	3	57	133
18	HD GDNGLL		10		8	18
19	GD hướng nghiệp		5		4	9
Cộng		30	585	30	555	1140

Lớp 11

STT	Môn học	Học kì 1 (19 tuần)		Học kì 2 (18 tuần)		Cả năm (37 tuần)
		Số tiết 1 tuần	Tổng số tiết	Số tiết 1 tuần	Tổng số tiết	
1	Toán	4	76	3	54	130
2	Ngữ văn	4	76	3	54	130
3	Tiếng Anh	3	57	3	54	111
4	Vật lí	2	38	2	36	74
5	Hóa học	2	38	2	36	74
6	Sinh học	1	19	2	36	55
7	Lịch sử	1	19	1	18	37
8	Địa lí	1	19	1	18	37
9	GDCD	1	19	1	18	37
10	Công nghệ	1	19	2	36	55
11	Tin học	1	19	2	36	55
12	Thể dục	2	38	2	36	74

13	GD QP-AN	1	19	1	18	37
14	Nghề PT	3	57	3	54	111
15	SH dưới cờ	1	19	1	18	37
16	SH chủ nhiệm	1	19	1	18	37
17	Tự chọn	4	76	3	54	130
18	HD GDNGLL		10		8	18
19	GD hướng nghiệp		5		4	9
Cộng		33	642	33	606	1248

Lớp 12

STT	Môn học	Học kì 1 (19 tuần)		Học kì 2 (18 tuần)		Cả năm (37 tuần)
		Số tiết 1 tuần	Tổng số tiết	Số tiết 1 tuần	Tổng số tiết	
1	Toán	4	76	3	54	130
2	Ngữ văn	3	57	3	54	111
3	Tiếng Anh	3	57	3	54	111
4	Vật lí	2	38	2	36	74
5	Hóa học	2	38	2	36	74
6	Sinh học	2	38	1	18	56
7	Lịch sử	2	38	1	18	56
8	Địa lí	1	19	2	36	55
9	GDCD	1	19	1	18	37
10	Công nghệ	1	19	1	18	37
11	Tin học	1	19	2	36	55
12	Thể dục	2	38	2	36	74
13	GD QP-AN	2	38	0	0	38
14	Nghề PT		0		0	0
15	SH dưới cờ	1	19	1	18	37
16	SH chủ nhiệm	1	19	1	18	37
17	Tự chọn	4	76	3	54	130
18	HD GDNGLL		10		8	18
19	GD hướng nghiệp		5		4	9
Cộng		31	604	28	533	1137

2. 2. Các hoạt động giáo dục.

2.2.1. Đổi mới quản lý dạy học.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, tạo ra sự thống nhất và đồng thuận của toàn thể cán bộ, giáo viên và nhân viên trong nhà trường;
- Thông tin kịp thời, đầy đủ đến cha mẹ học sinh, học sinh và các cơ quan đơn vị có liên quan về sự cần thiết phải đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo;
- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý; đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trường học;
- Tăng cường công tác kiểm tra; kịp thời phát hiện, ngăn chặn, điều chỉnh sai sót;
- Thực hiện công tác thi đua, khen thưởng theo hướng thiết thực, hiệu quả đa dạng các hình thức tuyên dương, khen thưởng; tăng cường công tác truyền thông trong thi đua khen thưởng, phát hiện các nhân tố mới, điển hình để khen thưởng kịp thời.

2.2.2. Đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

- Tập trung chỉ đạo tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương pháp giảng dạy và học tập nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, tự lực, sáng tạo của học sinh; đa dạng hóa các hình thức học tập, chú trọng các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học. Thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Thành phố triển khai ở bậc Trung học;
- Tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức giải quyết các vấn đề thực tiễn góp phần hình thành, phát triển năng lực và qua đó giúp học sinh xác định động cơ, thái độ học tập. Tổ chức các hoạt động giáo dục gắn với thực tiễn cuộc sống, tổ chức các hoạt động dạy học hướng đến việc phát triển năng lực học sinh;
- Tiếp tục đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh. Chú trọng đánh giá trong quá trình dạy học và đánh giá tổng kết cuối kỳ, cuối năm học. Các hình thức kiểm tra, đánh giá đều hướng tới phát triển năng lực của học sinh; coi trọng đánh giá để giúp đỡ học sinh về phương pháp học tập, động viên sự cố gắng, hứng thú học tập của các em trong quá trình dạy học. Việc kiểm tra, đánh giá không chỉ là việc xem học sinh học được cái gì mà quan trọng hơn là biết học sinh học như thế nào, có biết vận dụng không.

2.2.3. Nâng cao chất lượng dạy học, sinh hoạt tổ (nhóm) chuyên môn.

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học của các tổ, nhóm chuyên môn, giáo viên. Thiết kế tiến trình dạy học trong mỗi môn học với các nội dung, các chủ đề dạy học, các chủ đề tích hợp, liên môn phù hợp và theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn. Kế hoạch dạy học của tổ, nhóm chuyên môn, giáo viên phải được lãnh đạo nhà trường phê duyệt trước khi thực hiện và là căn cứ để thanh tra, kiểm tra giáo viên;

- Nghiêm túc rút kinh nghiệm những năm học trước, tiếp tục chỉ đạo linh hoạt, hiệu quả đổi mới chương trình, phương pháp giảng dạy, cá thể hóa đối tượng giáo dục;

- Chỉ đạo nâng cao chất lượng sinh hoạt của tổ chuyên môn mỗi tháng 2 lần; phát huy vai trò chủ động sáng tạo của tổ, nhóm trưởng chuyên môn trong việc bồi dưỡng tay nghề cho giáo viên;

- Các Tổ chuyên môn đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học; dạy học chuyên đề; dạy học tích hợp và liên môn. Đẩy mạnh dạy học theo Dự án; “Bàn tay nặn bột”; mỗi giáo viên ít nhất thực hiện 1 tiết/1 năm học;

- Tổ chức thao giảng chuyên môn Cụm, dạy giỏi cấp trường, đẩy mạnh việc đăng ký tiết tốt và ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy và giáo dục như giảng dạy bằng giáo án điện tử, sử dụng bảng tương tác trong dạy học;

- Thực hiện công tác quản lý thông qua việc ứng dụng CNTT, từ việc quản lý bằng văn bản đến công tác thông tin, tuyên truyền chủ trương, kế hoạch thông qua website của nhà trường, xây dựng kho dữ liệu dùng chung. Giáo viên mỗi học kỳ thực hiện ít nhất 02 tiết giáo án điện tử, 01 tiết giáo án dạy bằng bảng tương tác, tham gia sinh hoạt chuyên môn, giảng dạy trên “Trường học kết nối”; mỗi nhóm chuyên môn ít nhất 1 chuyên đề/1 học kỳ; mỗi giáo viên ít nhất 1 chuyên đề/1 học kỳ. Tập trung nâng cấp cơ sở vật chất, thiết bị; mở rộng “Tin học hóa” trong hoạt động dạy học và quản lý của nhà trường, đổi mới nhận thức và nâng cao kỹ năng ứng dụng CNTT cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên. Thường xuyên nâng cao nhận thức cho đội ngũ giáo viên, nhân viên trong trường về tính hiệu quả của công tác ứng dụng CNTT; thường xuyên tổng kết, kiểm tra, đánh giá trình độ năng lực của đội ngũ giáo viên trong việc ứng dụng CNTT để điều chỉnh, uốn nắn kịp thời những bất cập trong giảng dạy và giáo dục. Học sinh tích cực tham gia các cuộc thi kiểm tra kiến thức, tham gia các chuyên đề “Trường học kết nối” để nâng cao nhận thức phục vụ cho công việc học tập;

- Công tác chỉ đạo dạy học phân hóa theo năng lực học sinh được chú trọng, tỷ lệ học sinh giỏi toàn diện phải tăng hơn so với năm trước, số học sinh yếu kém giảm;

2.2.4. Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu, kém.

- Nhà trường chú trọng quan tâm công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, có nhiều giải pháp mang tính đột phá: Thi học sinh giỏi cấp trường ngay từ đầu năm học, để từ đó lựa chọn được đội tuyển có chất lượng; lựa chọn, bố trí giáo viên có năng lực, kinh nghiệm làm chủ nhiệm đội tuyển; tăng số buổi bồi dưỡng; thường xuyên động viên, cổ vũ tinh thần đối với thầy cô và học sinh trong đội tuyển;

- Quan tâm phụ đạo học sinh yếu kém, phân công giáo viên có kinh nghiệm, tận tâm phụ đạo học sinh yếu kém. Từng tháng, từng đợt khảo sát chất lượng tập trung, rà soát danh sách học sinh yếu kém để phụ đạo; từng giáo viên xây dựng kế hoạch phụ đạo cụ thể. Ban lãnh đạo đôn đốc, kiểm tra thường xuyên.

2.2.5. Tham gia các hội thi chuyên môn.

- Triển khai các văn bản hướng dẫn về các hội thi chuyên môn: khoa học kỹ thuật cho học sinh trung học; Vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết tình huống thực tiễn và Dạy học theo chủ đề tích hợp; thi giáo viên dạy giỏi cấp trường;

- Động viên, khuyến khích; tạo điều kiện vật chất, tinh thần để giáo viên và học sinh tham gia tích cực các hội thi;

- Xây dựng kế hoạch cho mỗi hoạt động, phân công phụ trách, yêu cầu các tổ chuyên môn đề cử giáo viên có năng lực trong tổ tham gia .

2.2.6. Hoạt động ngoại khóa, hoạt động ngoài giờ lên lớp.

- Đổi mới phương thức giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống. Tiếp tục nâng cao hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, nhất là lồng ghép các nội dung giáo dục thông qua tất cả các hoạt động chính khóa, ngoại khóa. Chú trọng giáo dục giá trị sống cho học sinh;

- Đa dạng hình thức tổ chức dạy học, tăng cường các tiết học ngoài nhà trường ở nhiều bộ môn khác nhau như Vật lí; Sinh học; Hoá học; Địa lí; Lịch sử; Ngữ Văn..., giúp học sinh trang bị thêm nhiều kiến thức thực tiễn, kỹ năng sống;

- Tổ chức nhiều hoạt động giáo dục khác nhau để học sinh có cơ hội tham gia trải nghiệm, phát huy năng lực sáng tạo của người học;

- Tổ chức các hoạt động ngoại khóa nhằm giáo dục đạo đức và nâng cao kỹ năng sống cho học sinh.

2.2.7. Hoạt động hướng nghiệp, phân luồng học sinh.

- Xây dựng kế hoạch triển khai, thực hiện tư vấn, hướng nghiệp cho học sinh ngay từ đầu năm học. Thành lập Ban tư vấn hướng nghiệp, phân công cụ thể giáo viên chủ nhiệm phối hợp với giáo viên bộ môn tìm hiểu và chuẩn bị thông tin tư vấn cho học sinh 3 khối với những chủ đề khác nhau, trên cơ sở thực tế và bám sát vào tài liệu hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Đổi mới phương thức giáo dục giáo dục hướng nghiệp. Lồng ghép các nội dung giáo dục thông qua dạy học các bộ môn văn hóa, các hoạt động ngoại khóa, tiết học ngoài nhà trường, hoạt động trải nghiệm sáng tạo;

- Tổ chức dạy nghề phổ thông theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Đáp ứng yêu cầu về kiến thức và kỹ năng của một số nghề phổ thông, giúp cho học sinh có khả năng vận dụng kiến thức về nghề vào thực tiễn, chuẩn bị cho học sinh sau khi tốt nghiệp THPT lựa chọn ngành nghề học thêm, hoặc đi vào cuộc sống lao động phù hợp với năng lực bản thân và yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực của địa phương, của cả nước.

- Phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THPT: Thực hiện công tác tư vấn, hướng dẫn học sinh phân luồng sau tốt nghiệp.

2.3. Kế hoạch dạy học 2 buổi/ ngày.

- Căn cứ vào Quyết định số 1323/ QĐ-GDĐT-TC ngày 20 tháng 7 năm 2016 của Sở giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh về công nhận trường THPT tổ chức dạy học 2 buổi/ngày từ năm học 2016-2017;

- Việc tổ chức dạy học 2 buổi/ ngày được thực hiện đúng theo đúng Quy chế tổ chức dạy học 2 buổi/ ngày của Sở Giáo dục và Đào tạo và Công văn số 7291/GDĐT-GDTrH ngày 01 tháng 11 năm 2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày.

- Xây dựng Kế hoạch tổ chức dạy học 2 buổi/ ngày tăng cường hoạt động trải nghiệm sáng tạo, rèn kỹ năng sống, đảm bảo giáo dục toàn diện.

2.4. Chương trình nhà trường.

2.4.1. Chương trình dạy học với giáo viên người nước ngoài.

- Trong thực hiện kế hoạch dạy học với giáo viên nước ngoài, nhà trường thực hiện theo hướng dẫn tại văn bản 2234/GDĐT-TrH ngày 22 tháng 6 năm 2017 của Sở GDĐT; hiệu trưởng giao nhiệm vụ cụ thể cho tổ ngoại ngữ tổ chức thực hiện các chương trình, giáo trình, tài liệu giảng dạy đã được thẩm định, được phép xuất bản và không vi phạm các quy định của Luật Giáo dục cũng như Điều lệ nhà trường và các văn bản hướng dẫn của các cơ quan quản lý giáo dục. Tăng cường đánh giá theo chuẩn quốc tế;

2.4.2. Chương trình dạy học trải nghiệm.

- Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa chuyển mạnh sang hướng hoạt động trải nghiệm; tăng cường tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2014 ban hành quy định về Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa và văn bản số 1452/GDĐT-TC ngày 15 tháng 5 năm 2015 của Sở GDĐT về hướng dẫn triển khai việc tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa tại các cơ sở giáo dục.

2.4.3. Chương trình dạy học các chủ đề GD STEM.

- Tiếp tục chỉ đạo, triển khai các tổ chuyên môn xây dựng chủ đề dạy học theo định hướng giáo dục STEM.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

3.1. Công tác quản lý, chỉ đạo.

- Trên cơ sở Kế hoạch năm học, Kế hoạch giáo dục nhà trường Hiệu trưởng nhà trường: triển khai cho các tổ chức, Đoàn thể, bộ phận và các cá nhân trong nhà trường cụ thể hóa thành kế hoạch, hoạt động cụ thể của mỗi tổ chức, bộ phận và từng cá nhân.

2.2. Công tác kiểm tra.

- Hiệu trưởng phân công Phó Hiệu trưởng thường xuyên kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện của mỗi cá nhân, từng tập thể, kịp thời hướng dẫn, điều chỉnh, uốn nắn để cán bộ giáo viên thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Đánh giá, báo cáo theo quy định.

- Định kỳ tháng, học kỳ tiến hành rà soát, điều chỉnh kế hoạch và bổ sung những hoạt động phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường; đảm bảo ngày càng nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục của nhà trường, thực hiện tốt những mục tiêu, chỉ tiêu đề ra.

2.3. Chế độ thông tin, báo cáo.

- Phó hiệu trưởng chịu trách nhiệm thông tin báo cáo định kỳ và theo yêu cầu về Phòng Giáo dục Trung học Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục năm học 2019 – 2020 của trường THPT Giồng Ông Tố. Đề nghị các tổ chuyên môn; cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT “để báo cáo”;
- Web của trường “để thực hiện”;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

(đã ký)

Võ Thị Huyền

NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG
(Đính kèm theo Kế hoạch giáo dục số 02/KH- THPTGOT ngày 16 tháng 8 năm 2019)

HỌC KỲ I

STT	THỜI GIAN	TÊN CHUYÊN ĐỀ	KHỐI LỚP			THUỘC HỆ THỐNG CHUYÊN ĐỀ				NGƯỜI THỰC HIỆN	GHI CHÚ	SỐ HS ĐĂNG KÝ	SỐ HS THAM GIA
			10	11	12	Học tập (HT)	Thực địa (TD)	Hướng nghiệp - Tư vấn ngành học	Giáo dục kỹ năng (GDK N)				
1	Tháng 9	Chuyên đề 1: Truyền thống nhà trường.	X						X	GVCN	Tại lớp		
2	Tháng 9	Chuyên đề 2: Giáo dục pháp luật An toàn giao thông. (thi tiểu phẩm)	X	X	X				X	Tổ GDCD-GV phụ trách pháp chế	Sân trường		
3	Tháng 9	Chuyên đề 3: Thanh niên học tập, rèn luyện vì sự nghiệp CNH-HĐH đất nước; định hướng nghề	X	X	X	X				GVCN	Tại lớp		

		nghề cho thanh niên.											
4	Tháng 9	Chuyên đề 4: “Đúng ngành nghề - Sáng tương lai lần 1”			X			X		Ban Hướng nghiệp	Hội trường		
5	Tháng 9	Chuyên đề 5: Tìm hiểu về nghề, tư vấn chọn nghề	X	X	X	X				GV được phân công	Tại lớp		
6	Tháng 10	Chuyên đề 6: Hội khỏe Phù Đổng	X	X	X				X	Tổ TD-GDQP	HS đăng kí tham gia		
7	Tháng 10	Chuyên đề 7: Xây dựng văn hóa đọc trong học sinh (Thi kể chuyện theo sách)	X	X	X				X	TLTN-Thư viên	HS Đăng kí tham gia		
8	Tháng 10	Chuyên đề 8: Giáo dục pháp luật Phòng, chống ma túy (Vẽ tranh châm biếm)	X	X					X	Đoàn trường	Hội trường		
9	Tháng 10	Chuyên đề 9: Thanh niên với tình bạn, tình yêu và gia đình	X	X	X	X				GVCN	Tại lớp		
10	Tháng 10	Chuyên đề 10: Tìm hiểu về nghề, những điều kiện thành đạt trong nghề	X	X	X	X				GV được phân công	Tại lớp		

11	Tháng 11	Chuyên đề 11: Tôn sư trọng đạo (Hội thi báo tường)	X	X	X				X	Đoàn trường	Hội trường		
12	Tháng 11	Chuyên đề 12: Thanh niên với truyền thống hiếu học và tôn sư trọng đạo; tìm hiểu nghề dạy học (lớp 10)	X	X	X	X		X		GVCN	Tại lớp		
13	Tháng 11	Chuyên đề 13: Tìm hiểu về nghề và hệ thống đào tạo nghề	X	X	X	X				GV được phân công	Tại lớp		
14	Tháng 12	Chuyên đề 14: Tiếp bước cha ông (tổ chức hội thi GDQP; chiếu phim về chủ quyền biển, đảo; viếng nghĩa trang liệt sĩ Cần Giờ; thi hát Karaoke những bài ca truyền thống cách mạng)	X	X	X				X	Đoàn trường-Tổ Sử-TD&QP-AN	HS đăng ký tham gia		
15	Tháng 12	Chuyên đề 15: Trải nghiệm tại Địa đạo Củ Chi	X				X			Tổ Sử-Sinh-Địa	HS đăng ký tham gia		
16	Tháng 12	Chuyên đề 16: Thanh niên với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc; tìm hiểu về an ninh quốc phòng	X	X	X	X				GVCN	Tại lớp		

17	Tháng 12	Chuyên đề 17: Tìm hiểu về nghề và vấn đề giới trong chọn nghề	X	X	X	X				GV được phân công	Tại lớp		
----	-------------	--	---	---	---	---	--	--	--	-------------------------	---------	--	--

HỌC KỲ II

STT	THỜI GIAN	TÊN CHUYÊN ĐỀ	KHỐI LỚP			THUỘC HỆ THỐNG CHUYÊN ĐỀ				NGƯỜI THỰC HIỆN	GHI CHÚ	SỐ HS ĐĂNG KÝ	SỐ HS THAM GIA
			10	11	12	Học tập	Thực địa	Hướng nghiệp-Tư vấn ngành học	Giáo dục kỹ năng				
1	Tháng 1	Chuyên đề 18: Thanh niên với việc giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc	X	X	X	X				GVCN	Tại lớp		
2	Tháng 1	Chuyên đề 19: Hội thi trình diễn thời trang	X	X	X				X	Đoàn trường	Sân trường		
3	Tháng 1	Chuyên đề 20: Mừng Đảng, mừng Xuân. (Tổ chức trò chơi dân gian, văn nghệ)	X	X	X				X	CĐGV-Đoàn trường-Câu lạc bộ Văn nghệ	Sân trường		
4	Tháng 1	Chuyên đề 21: Tư vấn chọn nghề, giao lưu gương điển hình	X	X	X			X		GV được phân công	Hội trường		
5	Tháng 2	Chuyên đề 22: Thanh niên với lý tưởng cách mạng	X	X	X	X				GVCN	Tại lớp		
6	Tháng 2	Chuyên đề 23: Trải nghiệm tại Thảo cầm viên (Quan sát, tìm hiểu		X			X			Tổ Sinh	HS đăng kí tham		

		tập tính động vật)									gia		
7	Tháng 2	Chuyên đề 24: Giao lưu với các đảng viên của trường.			X				X	Chi bộ	Hội trường		
8	Tháng 2	Chuyên đề 25: Tìm hiểu về nghề và nhu cầu của thị trường lao động	X	X	X	X				GV được phân công	Tại lớp		
9	Tháng 2	Chuyên đề 26: Ứng dụng năng lượng mặt trời vào cuộc sống	X	X					X	Tổ Lý-CN-Tin	HS đăng ký tham gia		
10	Tháng 3	Chuyên đề 27: Thanh niên với vấn đề lập nghiệp; giao lưu với điển hình sản xuất giỏi (lớp 11)	X	X	X	X			X	GVCN	Tại lớp		
11	Tháng 3	Chuyên đề 28: “Đúng ngành nghề - Sáng tương lai lần 2”			X			X		Ban hướng nghiệp, Tổ văn	Sân trường		
12	Tháng 3	Chuyên đề 29: Thanh niên làm theo lời Bác (tổ chức hoạt động tháng thanh niên và lễ kỉ niệm Ngày thành lập	X	X	X				X	CĐGV-Đoàn	Theo Kế hoạch		

		Đoàn TNCS Hồ Chí Minh 26/3)											
13	Tháng 3	Chuyên đề 30: Tìm hiểu về nghề làm muối (lớp 10), thanh niên lập thân, lập nghiệp.	X	X	X	X	X			GV được phân công	HS đăng ký tham gia		
14	Tháng 3	Chuyên đề 31: Diễn xướng văn hóa dân gian (sân khấu hóa)	X							Tổ Văn	Sân trường		
15	Tháng 3	Chuyên đề 32: Khéo tay hay làm (Thi làm thiệp, cắm hoa)	X	X					X	GĐGV-Đoàn	Hội trường		
16	Tháng 4	Chuyên đề 33: Thanh niên với hòa bình, hữu nghị và hợp tác	X	X	X	X			X	GVCN	Tại lớp		
17	Tháng 4	Chuyên đề 34: Tư vấn về Sức khỏe sinh sản vị thanh niên	X	X	X				X	Phòng y tế	Hội trường		
18	Tháng 4	Chuyên đề 35: Tìm hiểu về nghề; điều kiện và môi trường học tập ở các cơ sở đào tạo	X	X	X	X				GV được phân công	Tại lớp		
19	Tháng 4	Chuyên đề 36: Chiếu phim tài liệu tuyên truyền Kỷ niệm Giải	X	X	X					GĐGV-Đoàn	Hội trường		

		phóng Miền nam 30/4, Quốc Tế lao động 01/5											
20	Tháng 5	Chuyên đề 37: Thanh niên với Bác Hồ	X	X	X	X				GVCN	Tại lớp		
21	Tháng 5	Chuyên đề 38: Viết bài cảm nhận về những lời dạy của Bác đối với thanh niên	X	X	X	X				Câu lạc bộ Văn	Bản tin		
22	Tháng 5	Chuyên đề 39: Nghề nghiep tương lai; thông tin tuyển sinh	X	X	X	X				GV được phân công	Tại lớp		
23	Tháng 5	Chuyên đề 40: Tri ân và trưởng thành			X				X	Đoàn trường- GVCN	Hội trưởng		
24	Tháng 6	Chuyên đề 41: Hè tình nguyện	X	X			X			Đoàn trường	Theo kế hoạch hè		

Số: 03/KH-THPTGOT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 8 năm 2019

KẾ HOẠCH
TỔ CHỨC DẠY HỌC 2 BUỔI/NGÀY
Năm học 2019 - 2020

A. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH:

Công văn số 7291/BGDĐT-GDTrH ngày 01 tháng 11 năm 2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn dạy học 2 buổi/ngày đối với các trường trung học;

Căn cứ Quyết định 2833/QĐ – UBND ngày 02 tháng 7 năm 2019 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2019 – 2020 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ vào công văn số 2741/GDĐT-TrH ngày 8 tháng 8 năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2019 - 2020;

Căn cứ Kế hoạch 2848/ GDĐT-TrH ngày 16 tháng 8 năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện chương trình dạy 2 buổi/ ngày năm học 2019 – 2020;

Căn cứ Kế hoạch số 01 /KH-THPT GOT ngày 20 tháng 8 năm 2019 về phương hướng, nhiệm vụ năm học 2019 – 2020 của trường THPT Giồng Ông Tố;

Căn cứ Kế hoạch năm học và tình hình thực tế, Trường THPT Giồng Ông Tố xây dựng kế hoạch dạy 2 buổi/ ngày năm học 2019 – 2020. Nội dung cụ thể như sau:

B. NỘI DUNG KẾ HOẠCH:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

1.1. Thuận lợi và khó khăn.

1.1.1. Thuận lợi.

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm đầu tư, xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học phục vụ cho việc đổi mới hoạt động dạy và học của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh;

- Trường có đủ phòng học, phòng thực hành, đồ dùng giảng dạy đáp ứng yêu cầu dạy học 2 buổi/ngày.

- Ban đại diện Cha mẹ học sinh luôn quan tâm đến nhà trường, đã có những đóng góp tích cực và giới thiệu những người cùng tham gia phối hợp các hoạt động dạy học, giáo dục của nhà trường trong những điều kiện, hoàn cảnh phù hợp giúp giáo dục học sinh hiệu quả.

- Trường có nhiều năm đạt trường tiên tiến, xuất sắc cấp Thành phố. Trong những năm gần đây chất lượng giáo dục toàn diện và giáo dục mũi nhọn đã có sự chuyển biến đáng kể. Trường có đội ngũ giáo viên tay nghề vững vàng, nhiệt tình, tâm huyết, yêu nghề có tinh thần trách nhiệm cao có ý thức vươn lên trong chuyên môn. Một số cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua, giáo viên dạy giỏi cấp cụm và Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đa số Cha mẹ học sinh ngày càng quan tâm đến việc học tập và rèn luyện của con em mình.

1.1.2. Khó khăn.

- Cơ sở vật chất chưa đồng bộ, trường còn thiếu sân bãi để tổ chức các hoạt động tập thể với quy mô lớn.

- Đội ngũ giáo viên còn có hoàn cảnh riêng, ở xa trường.

- Một số gia đình chưa thực sự quan tâm đến việc học tập của con em mình.

- Một số học sinh chưa thực sự chăm học, chưa chủ động tham gia các hoạt động tập thể.

1.2. Tình hình đội ngũ giáo viên và học sinh.

1.2.1 Đội ngũ giáo viên.

- Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 90.

Trong đó :

+ Cán bộ quản lý 03 (Trình độ Thạc sỹ 02)

+ Nhân viên hành chính 12 (Trình độ ĐH: 03, CĐ: 03)

+ Tổng phụ trách (Trợ lý thanh niên): 01

+ Phụ trách Trung tâm HTCD (PCGD): 02

+ Giáo viên trực tiếp đứng lớp: 72

- Trình độ giáo viên: 100% đạt chuẩn và trên chuẩn. Trong đó giáo viên đạt trên chuẩn là: 18.

- Tỷ lệ giáo viên/lớp: 2.26

TS GV	Số Giáo viên theo môn												
	Toán	Lý	Hóa	Văn	Sinh	Sử	Địa	NN	GD&CD	TD	QPAN	CN	TH
72	10	7	6	10	5	5	4	10	3	4	2	2	4

1.2.2. Học sinh.

Khối	Số học sinh	Số lớp	Số học sinh/lớp
10	445	10	44.50
11	592	13	45.53
12	480	10	48.00
Tổng cộng	1517	33	45,96

1.2.3. Chất lượng Dạy học – Giáo dục.

- Chất lượng dạy học, giáo dục:

+ Năm học 2018 – 2019:

- Xếp loại Học lực: có 98,7 % học sinh xếp loại từ Trung bình trở lên.

- Xếp loại Hạnh kiểm: có 99,22% học sinh xếp loại từ Trung bình trở lên.

- Tình hình học sinh yếu, kém, lưu ban, bỏ học chiếm tỷ lệ 0,26%.

+ Phong trào xây dựng “*Trường học thân thiện, học sinh tích cực*” được triển khai phù hợp với điều kiện nhà trường tốt.

+ Việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, tiết học ngoài nhà trường: Phong phú, đa dạng.

1.2.4. Tình hình Cơ sở vật chất.

- Diện tích khuôn viên trường: 7200m². Diện tích bình quân: 4,8 m² /HS.

- Tổng số phòng học: 33 Trong đó phòng học kiên cố 33.

Diện tích trường	Số lớp học	Số phòng thí nghiệm	Số phòng nghe nhìn	Số phòng vi tính	Số phòng khác	Diện tích nhà ăn	Diện tích khu bán trú
7200m ²	33	03	03	03	06	125m ²	500m ²

- Điều kiện giảng dạy các lớp năng khiếu: Đảm bảo.

+ Phòng học năng khiếu: TDTT; Văn nghệ; Hoạt động tập thể; Các lớp kỹ năng đảm bảo.

+ Phòng học nghệ; Giáo dục ngoài giờ lên lớp.

- Điều kiện giảng dạy các lớp khác:

+ Nhà đa năng: có.

+ Phòng thực hành: Có.

+ Phòng Bộ môn: Có.

- + Phòng dạy Tin học: Có.
- + Tình trạng phòng học: Tốt.
- + Thiết bị chiếu sáng: Đảm bảo.
- + Thiết bị tạo sự thông thoáng (quạt, máy lạnh...): Có.

- Cơ sở vật chất, phòng học, thiết bị của trường được bố trí phù hợp đảm bảo đủ ánh sáng và thoáng mát cho học sinh học tập.

- Nhà trường có đủ các điều kiện về cơ sở vật chất đảm bảo cho việc dạy 2 buổi/ngày.

II. KẾ HOẠCH DẠY 2 BUỔI/NGÀY :

2.1. Mục đích của việc dạy 2 buổi/ngày.

- Việc dạy học 2 buổi/ngày ở trường trung học nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục; đáp ứng nhu cầu của gia đình và xã hội trong việc quản lý, giáo dục học sinh; tăng cường giáo dục kỹ năng sống; thực hiện đổi mới dạy học đối với bậc THPT, dạy học theo chủ đề tích hợp, dạy học theo định hướng phát triển năng lực cho học sinh, giáo dục STEM.

2.2. Nguyên tắc và yêu cầu đối với việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày.

- Việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đáp ứng cho đối tượng học sinh có nhu cầu, cha mẹ học sinh tự nguyện cho con em tham gia học tập; được sự đồng ý của cấp có thẩm quyền.

- Thực hiện theo thời khóa biểu các ngày trong tuần (từ thứ 2 đến thứ 7); không gây “quá tải” đối với học sinh.

- Nhà trường tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đảm bảo hoàn thành kế hoạch giáo dục được giao, đảm bảo chất lượng và hiệu quả.

- Đảm bảo số lượng giáo viên theo quy định (tại Thông tư số 35/2006/TTLT-BGDĐT-BNV đảm bảo tỉ lệ giáo viên trên lớp 2.26)

- Trường có đủ phòng thông thường, phòng học bộ môn, thư viện, sân chơi, bãi tập đáp ứng cho các hoạt động dạy và học, hoạt động giáo dục khác theo định hướng trường đạt chuẩn quốc gia.

- Về thu chi tài chính đảm bảo công khai, minh bạch trong thu, chi để phục vụ hỗ trợ cho bữa ăn trưa (nếu học sinh có nhu cầu), yêu cầu phát triển năng khiếu cho học sinh; điều kiện cơ sở vật chất phục vụ cho việc tổ chức học tập (như quạt, điện, nước uống, phương tiện dạy học, điều kiện tổ chức câu lạc bộ học thuật, Câu lạc bộ năng khiếu, TDTT ...).

Trường THPT Giồng Ông Tố đáp ứng đủ các yêu cầu, đảm bảo cho việc dạy 2 buổi/ngày.

3.1. Nội dung dạy 2 buổi/ ngày.

3.1.1. Đối tượng học, thời gian.

- Đối tượng là học sinh khối 10, 11, 12 trong toàn trường.

-Thời gian mở lớp:

+ Học kỳ I: Bắt đầu từ 19 tháng 8 năm 2019 đến 03 tháng 01 năm 2020.

+ Học kỳ II: Từ 06 tháng 01 năm 2019 đến 23 tháng 5 năm 2020.

3.1.2. Số lớp dạy 2 buổi/ngày: 33 lớp với tổng số 1517 học sinh.

Cụ thể

+ Khối 10 có 10 lớp với tổng số 445 học sinh

+ Khối 11 có 13 lớp với tổng số 592 học sinh

+ Khối 12 có 10 lớp với tổng số 480 học sinh

3.1.3. Kế hoạch giáo dục.

3.1.3.1. Ngoài những tiết trong kế hoạch dạy học chính khóa theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo, ở buổi 2 học sinh sẽ được luyện tập, ôn tập và nâng cao để bổ sung kiến thức kỹ năng theo nguyện vọng, tự chọn ở các môn: Văn, Toán, Lý, Hóa, Anh văn, Sinh, Sử, Địa, Giáo dục công dân. Cụ thể như sau:

TT	Môn học	Khối 10	Khối 11	Khối 12	Ghi chú
1	Toán	10 lớp	13 lớp	10 lớp	
2	Văn	10 lớp	13 lớp	10 lớp	
3	Anh văn	10 lớp	13 lớp	10 lớp	
4	Ban KHTN	8 lớp	10 lớp	7 lớp	
5	Ban KHXH	2 lớp	3 lớp	3 lớp	

3.1.3.2. Tổ chức lớp bồi dưỡng HSG, phụ đạo học sinh yếu theo Kế hoạch (đính kèm).

3.1.3.3. Bên cạnh việc ôn tập theo chương trình bám sát nhà trường tổ chức cho học sinh đăng ký theo các môn học để nâng cao kiến thức theo chương trình bồi dưỡng học sinh giỏi; bồi dưỡng các môn năng khiếu văn nghệ; thể dục thể thao và hoạt động tiết học trải nghiệm sáng tạo ngoài nhà trường tại Bảo tàng chứng tích chiến tranh, Bảo tàng Hồ Chí Minh, Thảo Cầm Viên, Địa đạo Củ Chi, Cần Giờ.

3.1.4. Thời gian biểu.

- Số tiết dạy buổi sáng: 4 đến 5 tiết;

- Số tiết dạy buổi chiều: 3 đến 4 tiết.

+ Chiều thứ 4 và thứ Bảy tập trung bồi dưỡng nâng cao chất lượng theo chuyên đề bồi dưỡng học sinh giỏi và các môn năng khiếu về văn nghệ và TDTT, trải nghiệm sáng tạo, câu lạc bộ, các hoạt động ngoài giờ lên lớp và phụ đạo học sinh yếu.

+ Chiều thứ 2, 3; 5; 6 bố trí dạy các tiết học theo chủ đề bám sát, nâng cao và ngoài ra bố trí các tiết dạy ôn tập kiến thức theo kế hoạch của tổ chuyên môn đã thống nhất.

Khối	Môn	Số tiết tăng dạy chủ đề bám sát, khó ...	Tổng số tiết
------	-----	--	--------------

10	Toán	2	9
	Văn	2	
	Anh	2	
	Lý	3	
	Hóa		
	Sinh		
	GDCD	3	
	Địa		
	Sử		
11	Toán	2	9
	Văn	2	
	Anh	2	
	Lý	3	
	Hóa		
	Sinh		
	GDCD	3	
	Địa		
	Sử		
12	Toán	2	9
	Văn	2	
	Anh	2	
	Lý	3	
	Hóa		
	Sinh		
	GDCD	3	
	Địa		
	Sử		

3.1.5. Nội dung giảng dạy.

Giáo viên giảng dạy xây dựng nội dung luyện tập đảm bảo các yêu cầu:

+ Giúp đỡ học sinh yếu kém và bồi dưỡng học sinh có năng khiếu ở các môn học đặc biệt là các môn: Toán, Lý, Hóa, Văn, Anh văn. Nội dung ôn luyện cụ thể ở từng lớp cần được trao đổi trong tổ bộ môn, nhóm chuyên môn tập trung vào những kiến thức, kỹ năng đã học theo chương trình của từng tuần học theo kế hoạch dạy học do

Tổ chuyên môn xây dựng trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng và thời lượng dạy học.

+ Các tổ chuyên môn phân công giáo viên tham khảo tài liệu, chọn lọc nội dung dạy học cụ thể, phù hợp với điều kiện dạy học, không vượt quá yêu cầu cơ bản về kiến thức, kỹ năng theo quy định.

+ Các nhóm chuyên môn thống nhất nội dung dạy học và hiệu trưởng phê duyệt nội dung dạy đối với các Tổ, khối và thực hiện thống nhất trong năm học.

+ Ôn tập, hệ thống kiến thức cơ bản.

+ Bồi dưỡng, mở rộng, nâng cao kiến thức.

+ Rèn luyện kỹ năng.

+ Khắc sâu thêm kiến thức trong chương trình học.

+ Hướng dẫn học sinh phương pháp học tập...

3.1.6. Giáo án.

Giáo viên dạy học xây dựng giáo án theo hướng dẫn phù hợp đặc điểm của môn học. Soạn đủ số tiết dạy theo quy định dạy học 2 buổi/ngày; giáo án soạn đảm bảo đúng nội dung theo chương trình do Tổ chuyên môn xây dựng và đã được lãnh đạo phê duyệt theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

3.1.7. Hồ sơ, sổ sách theo dõi hoạt động dạy học 2 buổi/ngày.

Mỗi lớp có Sổ ghi đầu bài để theo dõi nền nếp dạy và học tại lớp theo kế hoạch 2 buổi/ngày, hiệu trưởng nhà trường thường xuyên tổ chức kiểm tra, theo dõi hoạt động dạy học của giáo viên và học sinh. Các Tổ chuyên môn, các bộ phận có trách nhiệm theo dõi tiến độ thực hiện hoạt động dạy học 2 buổi/ngày đảm bảo đúng Kế hoạch.

Giáo viên, các bộ phụ trách các hoạt động giáo dục, năng khiếu của trường thường xuyên theo dõi, ghi nhận kết quả học tập, rèn luyện của học sinh để đánh giá và thông báo tới cha mẹ học sinh trong các kỳ họp cha mẹ học sinh trong năm học.

4.1. Mức thu: Nhà trường thực hiện theo văn bản Hướng dẫn liên Sở về thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác áp dụng cho năm học 2019 – 2020.

Ngoài ra nhà trường thực hiện việc miễn, giảm cho con em gia đình thuộc đối tượng chính sách, con mồ côi cả cha, mẹ, gia đình khó khăn cận nghèo theo hướng dẫn thực hiện các quy định về miễn giảm học phí (khoảng từ 200 đến 250 em).

5.1. Danh sách giáo viên tham gia dạy học 2 buổi/ngày.

STT	Họ và tên	Trình độ	Môn dạy	Ghi chú
1	Lê Nhất Duy	Cử nhân	Toán	
2	Ngô Thị Thanh Trang	Cử nhân	Toán	
3	Hoàng Thị Thu	Thạc sĩ	Toán	
4	Phạm Đình Linh Giang	Thạc sĩ	Toán	
5	Nguyễn Mạnh Quân	Cử nhân	Toán	

6	Phan Thị Tịnh Ngọc	Cử nhân	Toán	
7	Uông Đình Phương	Cử nhân	Toán	
8	Nguyễn Nam Trung	Cử nhân	Toán	
9	Phan Thị Hạnh	Cử nhân	Toán	
10	Phan Thanh Trang	Thạc sĩ	Lý	
11	Phạm Anh Tuấn	Cử nhân	Lý	
12	Nguyễn Ngọc Duy Phương	Thạc sĩ	Lý	
13	Nguyễn Thị Hoàng Oanh	Cử nhân	Lý	
14	Nguyễn Lê Tĩnh	Cử nhân	Lý	
15	Lê Thị Quỳnh Phương	Cử nhân	Lý	
16	Nguyễn Thị Lam	Cử nhân	Lý	
17	Võ Thị Mộng Trinh	Thạc sĩ	Lý	
18	Lương Kim Yến	Cử nhân	Hóa	
19	Nguyễn Thanh Hòa	Cử nhân	Hóa	
20	Lê Thị Bình	Cử nhân	Hóa	
21	Đào Thị Kim Ngân	Thạc sĩ	Hóa	
22	Nguyễn Thị Hạnh	Cử nhân	Hóa	
23	Nguyễn Thị Thoả	Cử nhân	Hoá	
24	Phương Thanh Vũ	Cử nhân	Văn	
25	Nguyễn Thị Thanh Bình	Cử nhân	Văn	
26	Võ Thị Huyền	Thạc sĩ	Văn	
27	Trần Thị Lan	Thạc sĩ	Văn	
28	Võ Thị Như Phương	Thạc sĩ	Văn	
29	Bùi Thị Oanh	Cử nhân	Văn	
30	Nguyễn Thị Hoàng	Cử nhân	Văn	
31	Phạm Thị Dĩnh	Thạc sĩ	Văn	
32	Phạm Hữu Nhưỡng	Cử nhân	Văn	
33	Lê Thị Hoài	Cử nhân	Văn	
34	Bùi Thị Linh	Cử nhân	Văn	
35	Nguyễn Thị Thu Hằng	Cử nhân	Anh Văn	
36	Võ Thị Minh Hằng	Cử nhân	Anh Văn	
37	Phạm Thị Tơ	Thạc sĩ	Anh Văn	

38	Nguyễn Thụy Quỳnh Anh	Cử nhân	Anh Văn	
39	Nguyễn Hoài Nam	Cử nhân	Anh Văn	
40	Nguyễn Thị Thanh Loan	Cử nhân	Anh Văn	
41	Hoàng Thị Luyện	Thạc sĩ	Anh Văn	
42	Đoàn Trần Danh Thúy	Cử nhân	Anh Văn	
43	Phạm Thị Thủy	Cử nhân	Anh Văn	
44	Trần Thị Ngọc Thảo	Thạc sĩ	Anh văn	
45	Võ Thị Ngọc Tâm	Thạc sĩ	Sinh học	
46	Khúc Thị Chon	Cử nhân	Sinh học	
47	Phạm Anh Tuấn	Cử nhân	Sinh học	
48	Phạm Duy Thanh	Thạc sĩ	Sinh học	
49	Lê Thị Lệ Uyên	Cử nhân	Sinh học	
50	Triệu Thị Hảo	Cử nhân	Địa lý	
51	Phạm Thị Dịu	Cử nhân	Địa lý	
52	Nguyễn Thị Thúy Bích	Cử nhân	Địa lý	
53	Phan Đông Xuân	Cử nhân	Lịch sử	
54	Trịnh Thị Huyền	Cử nhân	Lịch sử	
55	Võ Thị Kim Hoàng	Cử nhân	Lịch sử	
56	Nguyễn Thị Thu Hiền	Cử nhân	Lịch sử	
57	Nguyễn Thị Trang	Cử nhân	Lịch sử	
58	Nguyễn Thị Xuân	Cử nhân	GDCD	
59	Nguyễn Thị Thanh	Cử nhân	GDCD	
60	Lê Thị Kiều Oanh	Cử nhân	GDCD	

III. GIẢI PHÁP:

- Nhà trường tổ chức cho cán bộ công chức, viên chức nghiên cứu các văn bản hướng dẫn và nội dung của kế hoạch này đồng thời tiến hành những nội dung cụ thể sau:

- Cha mẹ học sinh tự nguyện đăng ký học 2 buổi/ngày, có ghi rõ ý kiến thỏa thuận của cha mẹ học sinh.

- Hiệu trưởng nghiên cứu chương trình, phân công người phụ trách để có phương án, kế hoạch cũng như lập thời khóa biểu chi tiết cho việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày.

- Tổ chuyên môn, các bộ phận xây dựng nội dung, kế hoạch dạy học, giáo dục, bồi dưỡng năng khiếu ... theo hướng dẫn của Bộ, Sở Giáo dục và Đào tạo và kế hoạch của nhà trường.

- Trong tổ chức thực hiện phải tuyệt đối thực hiện nghiêm túc nội dung, kế hoạch và thời gian theo quy định.

- Hiệu trưởng có kế hoạch, phân công việc kiểm tra nội bộ về nội dung dạy học 2 buổi/ngày, tổ chức đánh giá rút kinh nghiệm trong việc thực hiện dạy 2 buổi/ngày, đặc biệt là nền nếp dạy học, giáo dục ở buổi thứ 2.

Nhà trường quan tâm thực hiện các giải pháp sau:

* ***Giải pháp thứ nhất:*** Giải pháp nâng cao nhận thức cho đội ngũ.

Nhà trường phổ biến văn bản của ngành yêu cầu nhiệm vụ của việc dạy 2 buổi/ngày là củng cố và nâng cao chất lượng dạy học, giáo dục.

Hiệu trưởng nhà trường xây dựng kế hoạch sát với thực tiễn và báo cáo các cấp quản lý, nắm rõ mục đích nội dung của dạy 2 buổi/ngày: Như khả năng về đội ngũ giáo viên, phòng học, các điều kiện để phục vụ dạy và học.

Phân công phụ trách: Hiệu trưởng.

* ***Giải pháp thứ hai:*** Tăng cường các nguồn lực.

Bổ trí đủ phòng học, CSVC để tổ chức dạy 2 buổi/ ngày.

Bổ trí sử dụng đội ngũ: Đây là vấn đề trọng yếu nhất, đội ngũ giáo viên được phân công phù hợp với năng lực và trình độ được đào tạo, kinh nghiệm tổ chức dạy học của giáo viên. Thường xuyên tổ chức sinh hoạt chuyên môn để trao đổi, thảo luận và bàn biện pháp nâng cao hiệu quả giờ dạy cũng như các tiết ôn tập và các hoạt động giáo dục cho học sinh.

Huy động nguồn đóng góp từ các mạnh thường quân (theo Thông tư số 29/2012/TT-BGDĐT ngày 10/09/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo) để hỗ trợ kinh phí cho các hoạt động dạy học, giáo dục của nhà trường.

+ **Phân công phụ trách:**

- ***Hiệu trưởng:*** Chỉ đạo chung.

- ***Phó Hiệu trưởng chuyên môn:*** Bố trí, sắp xếp, sử dụng đội ngũ và đánh giá, báo cáo theo quy định.

- ***Phó Hiệu trưởng Hành chính:*** Bố trí, sắp xếp cơ sở vật chất, đánh giá và báo cáo định kỳ.

* ***Giải pháp thứ ba:*** Giải pháp về tổ chức dạy và học.

- Giáo viên xây dựng kế hoạch bám sát với đối tượng học sinh của khối lớp mình phụ trách, nội dung kiến thức của từng môn học đảm bảo vừa sức với học sinh.

- Giáo viên phải tôn trọng nội dung dạy học; Lập kế hoạch và tổ chức thực hiện đúng theo kế hoạch.

- Đảm bảo giờ giảng dạy học, giáo dục (đầy đủ thời lượng trên lớp, tổ chức các hoạt động đúng kế hoạch).

+ Phân công phụ trách:

- **Tổ trưởng, tổ phó chuyên môn:** Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, nhắc nhở, đánh giá việc xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học của giáo viên bộ môn và báo cáo.

- **Phó hiệu trưởng chuyên môn:** Phê duyệt kế hoạch dạy học của giáo viên, giám sát, kiểm tra và đánh giá việc thực hiện của tổ, nhóm, giáo viên bộ môn và báo cáo theo quy định.

* **Giải pháp thứ tư:** Kiểm tra đánh giá công khai chất lượng.

Phối hợp thực hiện tốt vai trò quản lý, chỉ đạo, kiểm tra thường xuyên; đối với giáo viên phải đánh giá được hiệu quả sau từng thời điểm nhất định, công khai rõ cho phụ huynh kết quả chất lượng của học sinh. Phân loại học sinh sau mỗi đợt khảo sát và cuối năm học.

+ Phân công phụ trách: Phó Hiệu trưởng chuyên môn chịu trách nhiệm chính.

IV. TỔ CHỨC KIỂM TRA :

- Thành lập Ban Quản lý dạy học 2 buổi/ngày, chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch, phân công nhiệm vụ và theo dõi đánh giá việc tổ chức thực hiện.

- Kiểm tra việc tổ chức các tiết học ở buổi 2 nhằm đảm bảo giờ học được chuẩn bị chu đáo, được cung cấp đầy đủ các điều kiện dạy học như dạy học chính khoá góp phần giáo dục, phát triển toàn diện cho học sinh.

- Hiệu trưởng tổ chức kiểm tra định kỳ, thường xuyên hàng tuần, hàng tháng, học kỳ và kiểm tra đột xuất để đánh giá và có những điều chỉnh phù hợp.

- Những thành tích cũng như vi phạm trong thời gian học buổi 2 được xem xét để đánh giá theo qui định; tăng cường kiểm tra đột xuất trong các tiết dạy để rút kinh nghiệm trong công tác giảng dạy cũng như trong công tác quản lý.

- Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn, các tổ, bộ phận thực hiện kiểm tra theo nội dung, kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày. Cụ thể như sau:

+ Học kỳ I: Từ tháng 19/8/2019 đến tháng 03/01/2020.

+ Học kỳ II: Từ tháng 06/01/2019 đến tháng 23/5/2020.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức dạy học 2 buổi/ngày của Trường THPT Giồng Ông Tố toàn thể công chức, viên chức và người lao động trong nhà trường cam kết chấp hành đúng các quy định trong quá trình tổ chức hoạt động dạy và học 2 buổi/ngày nhằm nâng cao chất lượng dạy học, giáo dục đồng thời đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu học tập của học sinh và nguyện vọng của cha mẹ học sinh./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT “để báo cáo”;

- Web của trường “để thực hiện”;

- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

(đã ký)

Võ Thị Huyền